

Khám phá điện thoại của bạn










Chế độ điện thoại














Chế độ Camera

Philips luôn nỗ lực không ngừng trong việc cải tiến các sản phẩm của mình. Vì vậy, Philips có quyền hiệu đính nội dung tài liệu hướng dẫn sử dụng này hoặc thu hồi nó bất kỳ lúc nào mà không cần thông báo trước. Philips cung cấp tài liệu này “theo hiện trạng” và ngoại trừ trường hợp khi được yêu cầu bởi các điều luật có liên quan, Philips sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ lỗi, sự thiếu sót hoặc sự khác biệt nào giữa tài liệu này và sản phẩm được mô tả. Thiết bị được thiết kế để kết nối với mạng GSM/GPRS.

Cách thức để...

Bật / Tắt điện thoại	Bấm và giữ  .
Nhập mã pin	Nhập mã pin của bạn và bằng cách dùng bàn phím và bấm  hoặc  OK để xác nhận.
Thực hiện cuộc gọi	Nhập số điện thoại trên bàn phím và bấm  để gọi đi.
Trả lời cuộc gọi	Bấm  khi điện thoại đổ chuông.
Kết thúc cuộc gọi	Bấm  hoặc  Kết thúc cuộc gọi .
Từ chối cuộc gọi	Bấm  hoặc nhấn giữ cả hai phím âm lượng phụ.
Cài đặt âm lượng chuông	Bấm cả hai phím âm lượng phụ khi điện thoại bật và đang ở chế độ chờ. <i>Bấm nhẹ phím âm lượng phụ sẽ tắt chuông khi bạn nhận cuộc gọi.</i>

Cài đặt âm lượng đàm thoại	Bấm cả hai phím âm lượng phụ trong khi đang thực hiện cuộc gọi.
Truy nhập Sổ liên lạc	Bấm  ở chế độ chờ.
Sử dụng Sổ liên lạc	Duyệt qua danh sách bằng cách dùng  hoặc  và bấm  để gọi đến tên được chọn.
Mở Danh sách cuộc gọi	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập Gọi nhanh	Bấm  ở chế độ chờ.
Truy nhập menu chính	Bấm  hoặc  Menu ở chế độ chờ.
Mở menu MMS	Bấm  MMS ở chế độ chờ.
Trở về nhanh chế độ chờ khi duyệt qua các menu	Bấm  .
Mở Bộ sưu tập hình	Bấm  ở chế độ chờ.

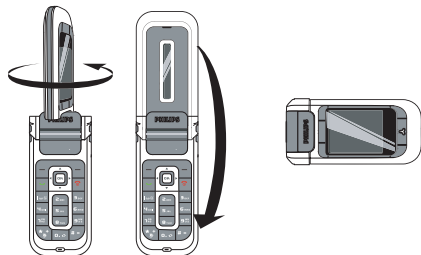
Mở Bộ sưu tập âm thanh Bấm **◀** ở chế độ chờ.

Kích hoạt Lệnh thoại được lập trình Ở chế độ chờ, bấm và giữ **OK** sau đó đọc khẩu lệnh của bạn.

Thay đổi ngôn ngữ sử dụng Bấm và giữ **o. o.**

Chế độ camera

Điện thoại của bạn gồm một màn hình xoay cho phép bạn kích hoạt camera. Xoay màn hình ngược kim đồng hồ và đóng điện thoại lại.









Điện thoại lúc này ở chế độ camera và màn hình xem trước được hiển thị. Xem chương “Camera” trang 45 về cách sử dụng camera.

Mở điện thoại và xoay màn hình ra sau để trở về chế độ điện thoại.



Phím chọn



Hoạt động của các phím chọn tùy theo bối cảnh và được hiển thị trên màn hình. Điện thoại của bạn gồm 6 phím chọn:

- 2 phím chọn được sử dụng ở chế độ điện thoại  .
- 4 phím chọn được sử dụng ở chế độ camera. Các phím chọn camera  và  không hoạt động khi đang ở chế độ điện thoại.

Trong hầu hết các trường hợp khi bạn đang ở chế độ điện thoại, bấm phím chọn  có cùng kết quả như bấm **OK**. Phím chọn  được sử dụng để trở về một bước (**Trở về** khi đang duyệt qua các menu hoặc **Hủy bỏ** khi đang ở màn hình soạn thảo).




Truy nhập menu

Để truy nhập menu chính, bấm  hoặc  Menu khi đang ở chế độ chờ.

Sử dụng các phím chuyển hướng để duyệt qua menu và bấm  hoặc  Chọn để chọn. Một menu phụ hoặc danh sách khác lúc này sẽ xuất hiện.

Khi chuyển hướng trong một danh sách, thanh cuộn nằm bên phải màn hình hiển thị vị trí thực của bạn trong danh sách.

Sự kiện

Một số sự kiện có thể thay đổi màn hình chờ (cuộc gọi nhỡ, tin nhắn mới, v.v...). Bấm  hoặc  Đọc để truy nhập vào menu tương ứng hoặc  Trở về để trở về màn hình chờ.

Mục lục

1. Hướng dẫn ban đầu	6	4. Mục nhập văn bản hoặc số	16
Lắp thẻ SIM và pin	6	Chế độ nhập văn bản Cơ bản	16
Bật điện thoại	7	Chế độ nhập văn bản T9®	17
Cài đặt ngày giờ	7	5. Số liên lạc	18
Sao chép danh bạ SIM	7	Cài đặt	18
Sạc pin	7	Danh sách tên	18
2. Các chức năng chính	9	Chỉnh sửa và quản lý số liên lạc	19
Truy nhập và xem danh bạ	9	6. Cài đặt	22
Thực hiện cuộc gọi	9	Âm thanh	22
Trả lời và kết thúc cuộc gọi	9	Màn hình	23
Gọi rảnh tay	10	Phím tắt	24
Các tùy chọn trong khi thực hiện		Bảo mật	25
cuộc gọi	10	Mạng	26
Điều chỉnh âm lượng tai nghe	11	Ngày giờ	28
Đổi chuông	11	Bật và tắt tự động	28
Kích hoạt chế độ im lặng	11	Ngôn ngữ	29
Kích hoạt báo rung	11	7. Cấu hình	30
Camera	11	8. Tin nhắn	31
Gọi nhanh	12	SMS	31
Trò chuyện Hình bằng MMS	12	MMS	34
3. Danh sách menu	13	E-Mail	39
		SMS quảng bá	44

9. Camera	45	12. Hồng ngoại	58
Kích hoạt camera	45	Vị trí các thiết bị	58
Camera preview screen	45	Gửi dữ liệu	58
Chụp hình	46	Nhận dữ liệu	59
Các tùy chọn camera	47	Sử dụng điện thoại như modem	59
Xem lại hình	48	13. Thông tin cuộc gọi	61
Các cuộc gọi	48	Cài đặt	61
10. Thông tin đa phương tiện ...	49	Danh sách cuộc gọi	62
Bộ sưu tập âm thanh	49	Bộ đếm	63
Bộ sưu tập hình	49	14. Dịch vụ nhà điều	
Trình chiếu TV	51	hành mạng	64
Chế độ demo	51	WAP	64
Tình trạng bộ nhớ	52	DTMF	67
Ghi âm	52	Xử lý nhiều cuộc gọi	67
Camera	52	Các biểu tượng	70
11. Trò chơi & ứng dụng	53	Các khuyến cáo	71
Máy tính	53	Giải quyết sự cố	76
Múi giờ	53	Phụ kiện chính hãng Philips	80
Đồng hồ báo thức	54	Chế độ bảo hành có thời hạn .	83
Sổ tay	54		
Trò chơi xếp gạch	56		
JAVA	56		

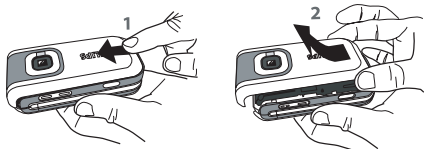
I • Hướng dẫn ban đầu

Đọc các chỉ dẫn an toàn ở phần “Cẩn trọng” trước khi sử dụng điện thoại (xem trang 71).

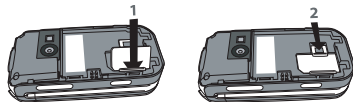
Để sử dụng điện thoại, bạn phải lắp vào máy một thẻ SIM hợp lệ được cung cấp bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ GSM của bạn. Thẻ SIM bao gồm dịch vụ thuê bao, số điện thoại di động của bạn và bộ nhớ nơi bạn có thể lưu trữ các số điện thoại và tin nhắn.

Lắp thẻ SIM và pin

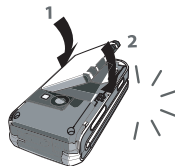
1. Trượt vỏ sau của điện thoại để tháo nó ra.



2. Lắp thẻ SIM vào khe chứa của nó, bảo đảm rằng góc vát được đặt đúng vị trí. Đẩy thanh giữ cho đến khi nó giữ được thẻ.







3. Lắp pin: đặt mép pin tiếp xúc với mép điện thoại và nhấn cho tới khi pin khít vào khe (bảo đảm rằng các khớp nối phải tiếp xúc với nhau).



4. Đậy vỏ sau của điện thoại lại bằng cách trượt cho đến lúc nó dừng hẳn. Tháo lớp bảo vệ màn hình trước khi sử dụng điện thoại.

Bật điện thoại

1. Để bật điện thoại, nhấn giữ phím .
2. Nhập mã pin nếu được yêu cầu (là mã bí mật từ 4 đến 8 chữ số trên thẻ SIM của bạn). Nó được định sẵn và thông báo cho bạn bởi nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Bấm  hoặc  OK để xác nhận (bấm  Hủy bỏ để chỉnh sửa). Để cá nhân hóa mã PIN, xem trang 26.



Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở thẻ SIM, bạn phải hỏi mã PUK từ nhà điều hành mạng.

Cài đặt ngày giờ

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu cài đặt ngày giờ. Sử dụng bàn phím chữ số để nhập vào các số.

Để biết đầy đủ các tùy chọn ngày giờ, xem trang 28.

Sao chép danh bạ SIM

Khi điện thoại di động của bạn phát hiện thẻ SIM đã chứa tên, một thông báo sẽ hỏi bạn có muốn sao chép danh bạ trên SIM vào danh bạ cài sẵn hay không. Bấm  Có để chấp nhận hoặc  Không để hủy bỏ.

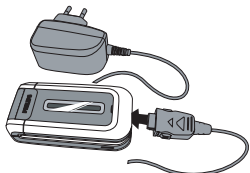
Nếu bạn quyết định không sao chép danh bạ SIM vào lúc này, bạn có thể tự thực hiện thao tác này sau đó. Xem “Sao chép vào máy” trang 18 để biết thêm chi tiết.

Sạc pin

Điện thoại của bạn được cung cấp điện từ pin sạc. Pin mới sẽ được sạc một phần và một âm báo sẽ cảnh báo bạn khi pin yếu. Nếu pin hết hẳn, bạn sẽ mất 2 hay 3 phút sạc pin để hiển thị lại biểu tượng pin trên màn hình.

Tất cả các cài đặt riêng có thể bị mất nếu bạn tháo pin khi điện thoại đang hoạt động.

1. Một khi pin được lắp đúng vị trí và vỏ pin được gắn chặt vào điện thoại, cắm một đầu nối của bộ sạc (được cung cấp cùng với điện thoại, trong hộp) vào ổ cắm phía dưới điện thoại, sau đó dễ dàng cắm đầu còn lại vào ổ điện AC chính.




2. Biểu tượng pin cho biết tình trạng pin sạc:
- 4 thanh pin chạy trong khi sạc: mất khoảng 2 giờ để sạc đầy pin điện thoại.
 - khi cả 4 thanh ở trạng thái ổn định, pin đã được sạc đầy: ngưng kết nối bộ sạc.


Tùy thuộc vào mạng và tình trạng sử dụng, thời gian trò chuyện có thể từ 2 giờ đến 4 giờ 40 phút và thời gian đợi từ 200 đến 560 giờ.







Giữ bộ sạc kết nối với điện thoại khi pin được sạc đầy sẽ không làm hư pin. Cách duy nhất để tắt bộ sạc là rút phích cắm, vì vậy bạn nên sử dụng ổ cắm điện AC lắp tường để sử dụng. Bạn có thể kết nối bộ sạc với nguồn điện dùng cho máy vi tính (chỉ áp dụng ở Bỉ).

2 • Các chức năng chính

Truy nhập và xem danh bạ



Ở chế độ chờ, bấm  . Tùy thuộc danh bạ được chọn (trên SIM hoặc trên máy), nội dung hiển thị trên màn hình có thể thay đổi: xem “Số liên lạc” trang 18 để biết thêm chi tiết.

Trong danh bạ, chọn <Tim>, sau đó nhập các mẫu tự đầu của tên bạn đang tìm và bấm  để truy nhập trực tiếp tên đó.

Để xem danh bạ trong khi đang thực hiện cuộc gọi, bấm  hoặc  **Tùy chọn** và chọn **Danh sách Tên**, bấm  và duyệt qua các mục nhập bằng cách bấm  hoặc  . Bấm  **Trở về** hai lần để trở về màn hình đang gọi.

Để đọc số điện thoại di động của bạn, bấm  ở chế độ chờ và chọn Số riêng > Hiển thị.







Thực hiện cuộc gọi

1. Ở chế độ chờ, nhập vào số điện thoại bằng cách dùng bàn phím. Để chỉnh sửa lỗi, bấm  **Hủy bỏ**.
2. Bấm  để thực hiện cuộc gọi.

3. Bấm  hoặc  **Kết thúc cuộc gọi** để từ chối.



Đối với cuộc gọi quốc tế, bấm và giữ  để nhập dấu “+” thay cho mã số đầu quốc tế thông thường.

Sử dụng danh bạ


1. Bấm  ở chế độ chờ.
2. Chọn một số liên lạc trong danh sách và bấm  . Nếu danh bạ trên máy được chọn và bạn đã lưu nhiều số bằng một tên, bấm  hoặc  để chọn một số khác ngoài số mặc định (xem trang 20).
3. Bấm  hoặc  **Kết thúc cuộc gọi** để từ chối.

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Khi bạn nhận một cuộc gọi, số của người gọi đến có thể được hiển thị. Nếu số này được lưu trong danh bạ được chọn, tên tương ứng sẽ hiển thị thay cho số.




- **Trả lời cuộc gọi:** bấm  hoặc mở điện thoại nếu tùy chọn **Mở nắp hoạt động** đang ở chế độ **Bật** (xem trang 61).
- **Từ chối cuộc gọi:** bấm  (hoặc bấm giữ cả hai phím âm lượng). Nếu bạn đã kích hoạt chức năng Chuyển cuộc gọi, cuộc gọi sẽ được chuyển đến một số nào đó hoặc thư thoại.

- **Từ chốt:** bấm  hoặc đóng điện thoại.

Điện thoại sẽ không đổ chuông khi ở chế độ Im lặng (xem trang 11). Nếu bạn đã chọn Trả lời bằng Phím Bất kỳ, bạn có thể chấp nhận cuộc gọi bằng cách bấm bất kỳ phím nào, trừ  (xem trang 61).



Gọi rảnh tay

Để tiện lợi và an toàn cho bạn, hãy bảo đảm điện thoại được đặt xa khỏi tai bạn khi thực hiện cuộc gọi với chức năng rảnh tay, đặc biệt là khi tăng âm lượng.

1. Ở chế độ chờ, nhập số điện thoại vào bằng cách dùng bàn phím hoặc chọn một số liên lạc trong danh bạ.
2. Bấm  hoặc  **Tùy chọn**, sau đó chọn **Gọi rảnh tay** hoặc bấm .

Nếu bạn đang bận điện thoại, bấm giữ  để chuyển sang chế độ rảnh tay và trở lại.

Các tùy chọn trong khi thực hiện cuộc gọi




Trong khi đang thực hiện cuộc gọi, bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau.

Tắt / bật micrô

Cho phép bạn tắt hoặc bật micrô để người gọi đến không thể nghe bạn nói.

Ghi âm cuộc đàm thoại

Ở hầu hết các quốc gia, việc ghi âm cuộc đàm thoại phải tuân theo quy định của pháp luật. Chúng tôi khuyên bạn nên thông báo cho người gọi nếu bạn định ghi âm cuộc đàm thoại và chỉ thực hiện khi họ đồng ý. Bạn cũng phải giữ kín bất kỳ thông tin nào được ghi âm. Thời gian ghi âm tối đa có sẵn là 1 phút (xem “Ghi âm” trang 52).

Để ghi âm cuộc đàm thoại trong khi đang thực hiện cuộc gọi, chọn **Ghi âm đàm thoại** và bấm . Bấm lại  hoặc  **Lưu** để kết thúc việc ghi âm: một cửa sổ soạn thảo xuất hiện cho phép bạn đặt tên mục ghi âm sau đó sẽ có sẵn ở **Thông tin đa phương tiện > Ghi âm**.

Nếu bạn chọn Tắt âm, sau đó Ghi âm đàm thoại, chỉ có giọng nói của người gọi được ghi âm.

Bàn phím

Cho phép bạn ghi lại một số bất kỳ. Sau đó bạn có thể lưu lại nó trong danh bạ, gọi hoặc gửi tin nhắn đến số này.






Các tùy chọn khác trong khi đang thực hiện cuộc gọi

- Kích hoạt bộ rảnh tay
- Bộ chỉnh âm (trang 22)
- Danh sách tên (trang 18)
- SMS (trang 31)
- Danh sách cuộc gọi (trang 62)
- Sổ tay (trang 54)
- Kết thúc cuộc gọi

Điều chỉnh âm lượng tai nghe

Trong khi đang thực hiện cuộc gọi, di chuyển phím âm lượng phụ lên hoặc xuống để tăng hoặc giảm âm lượng.

Đổi chuông

Bấm  hoặc  Menu và chọn **Cài đặt > Âm thanh > Nhạc chuông**. Di chuyển  hoặc  để chọn một kiểu chuông trong danh sách. Bấm  để xác nhận lựa chọn của bạn.

Kích hoạt chế độ im lặng

Nếu bạn không muốn điện thoại đổ chuông khi nhận cuộc gọi, hãy ngưng kích hoạt chuông bằng

cách chọn **Cài đặt > Âm thanh > Im lặng**, sau đó chọn **Bật**.

Bạn cũng có thể tắt chuông khi nhận cuộc gọi bằng cách bấm phím âm lượng phụ.


Kích hoạt báo rung

Nếu bạn muốn điện thoại rung khi nhận cuộc gọi, hãy kích hoạt chế độ báo rung bằng cách chọn **Cài đặt > Âm thanh > Báo rung**, sau đó chọn **Bật**.

Kích hoạt chế độ báo rung không làm tắt chuông báo. Nếu bạn muốn vừa tắt chuông vừa giữ báo rung ở chế độ Bật, hãy kích hoạt Chế độ im lặng như được mô tả ở trên.

Báo rung sẽ tự động cài đặt ở chế độ Tắt khi bạn cắm bộ sạc pin vào điện thoại.

Camera

Điện thoại di động của bạn gồm một camera cho phép bạn chụp ảnh và gửi chúng đến bạn bè hoặc người thân. Để sử dụng camera, bạn phải kích hoạt chế độ camera như mô tả ở phần “Khám phá điện thoại của bạn”. Bấm  để chụp ảnh. Xem “Camera” trang 45 để biết đầy đủ chi tiết.

Gọi nhanh

Cho phép bạn cài đặt 4 số ưa thích hoặc các số bạn thường gọi nhất. Sau đó bạn có thể gọi nhanh một trong các số đó bằng cách chọn biểu tượng tương ứng hoặc hình ảnh trên màn hình, bằng cách này bạn không cần phải nhập và duyệt qua danh sách **Số liên lạc**.

Cài đặt số liên lạc Gọi nhanh

1. Ở chế độ chờ, bấm **▲** để truy nhập màn hình **Gọi nhanh**. Chọn một biểu tượng nhỏ để cấu hình và bấm **OK** hoặc **☐** **Cài đặt**.
2. Chọn một tên liên lạc bất kỳ trong danh sách số liên lạc và bấm lại **OK** để truy nhập vào **Bộ sưu tập hình** và chọn một hình. Thực hiện tương tự cho từng biểu tượng.

Gọi số liên lạc Gọi nhanh

Để thực hiện cuộc gọi, bấm **▲** khi ở chế độ chờ, sau đó chọn biểu tượng nhỏ mong muốn và bấm **☑**. Để định lại cấu hình của biểu tượng nhỏ, chọn nó và bấm **OK** để **Đổi** tên và/hoặc hình ảnh.

Nếu hình đã được gán cho một số liên lạc, nó sẽ hiển thị trên màn hình Gọi nhanh. Đổi hình ở menu này cũng sẽ cập nhật nó ở menu khác.

Trò chuyện Hình bằng MMS

Chức năng này cho phép bạn gửi hình ảnh qua MMS và thêm vào đó một mục ghi âm. Hình ảnh có thể được chọn từ **Bộ sưu tập hình** hoặc có thể là hình ảnh bạn vừa chụp bằng camera.

Từ bộ sưu tập Hình ảnh

1. Chọn một hình, bấm **OK** hoặc **☐** **Tùy chọn**, sau đó chọn **Gửi bằng...> MMS**.
2. Khi thông báo **Thêm âm thanh?** hiển thị, bấm **OK** hoặc **☐** **Có**, sau đó ghi âm. Bấm **☐** **OK** để kết thúc việc ghi âm.
3. Chọn **Thêm số liên lạc** để chọn (các) người nhận của bạn trong danh sách liên lạc, sau đó **Thêm phương tiện** để truy nhập vào màn hình tạo MMS. Xem “Tạo MMS” trang 35 để biết thêm chi tiết.

Từ chế độ camera

1. Kích hoạt chế độ camera (xem phần “Khám phá điện thoại của bạn”) và bấm **☑** để chụp ảnh.
2. Chọn **Gửi > MMS** (một tin nhắn sẽ nhắc bạn xoay màn hình).
3. Lặp lại bước 2 và 3 của phần trước.

3 • Danh sách menu

Bên dưới là bảng danh sách toàn bộ menu của điện thoại được mô tả dưới dạng hình cây kèm theo các trang tham khảo mà bạn nên xem để biết thêm thông tin liên quan đến từng tính năng hoặc cài đặt của menu.



Cấu hình trang 30



Thông tin đa phương tiện trang 49



Bộ sưu tập âm thanh trang 49



Bộ sưu tập hình trang 49



Trình chiếu TV trang 51



Chế độ demo trang 51



Tình trạng bộ nhớ trang 52



Ghi âm trang 52



Camera trang 52



Trò chơi & ứng dụng trang 53



Máy tính trang 53



Múi giờ trang 53

Cài đặt trong nước / Cài đặt nước ngoài / Đồng hồ quốc tế



Đồng hồ báo thức trang 54



Sổ tay trang 54



Trò chơi xếp gạch trang 56



JAVA trang 56



Dịch vụ nhà điều hành mạng trang 64



WAP trang 64



Các số dịch vụ

Các số hiện có trong menu này có thể thay đổi tùy thuộc nhà điều hành và việc đăng ký thuê bao của bạn. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành của bạn để kiểm tra lại.



Các dịch vụ +

Nội dung menu này có thể thay đổi tùy thuộc nhà điều hành và việc đăng ký thuê bao của bạn. Vui lòng liên hệ với nhà điều hành của bạn để kiểm tra lại.



Tin nhắn trang 31



SMS trang 31

Lưu trữ / Gửi SMS / Gửi đến nhiều người nhận / Đọc SMS / Cài đặt



MMS trang 34

MMS mới / Hộp thư đến / Nháp / Mẫu / Hộp thư đi / Cài đặt



E-Mail trang 39

Đối với mỗi hộp thư có sẵn
Cài đặt / Mở hộp thư / Gửi mail



SMS quảng bá trang 44

Tiếp nhận / Chủ đề / Mã vùng



Cài đặt trang 22



Âm thanh trang 22

Im lặng / Âm lượng chuông / Nhạc chuông / Chuông tin nhắn / Bộ chỉnh âm / Âm bàn phím / Âm báo / Báo rung



Màn hình trang 23

Hoạt ảnh / Đèn nền / Hình nền



Phím tắt trang 24

Phím nóng / Lệnh thoại / Quay số thoại / Gọi nhanh



Bảo mật trang 25

Tên chung / Chặn cuộc gọi /
Đổi mã / Bảo vệ PIN



Mạng trang 26

Kèm GPRS / Đăng ký lại /
Danh sách ưa thích / Cài đặt đường dẫn



Ngày giờ trang 28

Hiển thị đồng hồ / Cài đặt ngày /
Múi giờ riêng / Ban ngày / Cài đặt giờ



Ngôn ngữ trang 29



Bật và tắt tự động trang 28

Bật tự động / Tắt tự động



Hồng ngoại trang 58

Dữ liệu / Nhận



Số liên lạc trang 18



Danh sách tên trang 18



Cài đặt trang 18

Xóa tất cả / Chọn số liên lạc /
Sao chép vào máy



Thông tin cuộc gọi trang 61



Danh sách cuộc gọi trang 62

Danh sách cuộc gọi / Cài đặt lại



Bộ đếm trang 63

Bộ đếm GSM






Cài đặt trang 61

Thông tin khi kết thúc cuộc gọi /
Trả lời bằng phím bất kỳ /
Chờ cuộc gọi / Nhận dạng người gọi /
Chuyển cuộc gọi / Hộp thư /
Mở nắp hoạt động / Tự động gọi lại










4 • Mục nhập văn bản hoặc số

Văn bản có thể được nhập vào các màn hình soạn thảo theo hai cách khác nhau: bằng cách sử dụng chế độ nhập văn bản tiên đoán T9®, hoặc chế độ nhập văn bản cơ bản. Hai chế độ khác cũng có sẵn đối với số và dấu chấm câu. Biểu tượng được đánh dấu hiển thị trên màn hình cho biết chế độ đang hoạt động.











Chế độ nhập văn bản Cơ bản

Bấm  để chuyển từ chế độ nhập T9® sang chế độ nhập văn bản cơ bản. Phương pháp này đòi hỏi nhiều thao tác bấm phím để tiếp cận được mẫu tự mong muốn: mẫu tự “h” là mẫu tự thứ hai trên phím , vì vậy bạn phải bấm nó hai lần để nhập “h”. Bấm nhẹ  **Hủy bỏ** để xóa một mục nhập, bấm giữ để xóa tất cả văn bản.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

Bấm  ,  (GH)  ,  ,  (MNO),  (MNO),  ,  (DEF). Bấm  khi văn bản được hoàn tất.

Các mẫu tự, số và biểu tượng trên mỗi phím như sau:

Bấm nhẹ	Bấm giữ
 space 1. , @ / : ; " ' ! ; ? ; # + - * = % < > () & £ \$ ¥	1
 a b c 2 à ä å æ ç	2
 d e f 3 é è Æ Ø	3
 g h i 4 Γ ì	4
 j k l 5 Λ	5
 m n o 6 ñ ò ö	6
 p q r s 7 β Π Θ Σ	7
 t u v 8 ü ù	8
 w x y z 9 ø Ω Ξ Ψ	9
 0. ⇄ Để chuyển đổi kiểu chữ: các mẫu tự Chuẩn, thường hoặc HOA.	0

Để mở chế độ biểu tượng và dấu chấm câu.

Để chuyển đổi giữa các chế độ: T9®, cơ bản hoặc số.

Chế độ nhập văn bản T9®

Chế độ nhập văn bản tiên đoán T9® là một chế độ soạn thảo thông minh cho các tin nhắn, bao gồm một từ điển tổng hợp. Chế độ này cho phép bạn nhập nhanh văn bản. Chỉ cần bấm một lần trên phím tương ứng cho mỗi ký tự cần thiết để viết thành một từ: chế độ nhập bằng thao tác bấm sẽ được phân tích và từ gợi ý bởi T9® sẽ hiển thị trên màn hình soạn thảo. Nếu có sẵn nhiều từ, từ đầu tiên trong danh sách sẽ được hiển thị và bôi đậm. Bấm hoặc để duyệt qua danh sách và chọn trong các từ gợi ý bởi từ điển T9® cài sẵn (xem ví dụ dưới đây).

Cách sử dụng?

Các chữ cái và biểu tượng đại diện bởi mỗi phím được mô tả như sau:

đến Để nhập các ký tự.

hoặc Để duyệt qua danh sách các từ ở khu vực chọn.

hoặc Để xác nhận mục nhập.

Bấm nhẹ để xóa một mục nhập, bấm giữ để xóa tất cả văn bản.

Để chuyển đổi kiểu chữ: các mẫu tự Chuẩn, thường hoặc HOA.

Để mở chế độ biểu tượng và dấu chấm câu.

Để chuyển đổi giữa các chế độ: T9®, cơ bản hoặc số.

Ví dụ: cách nhập từ “home”:

1. Bấm . Màn hình sẽ hiển thị từ đầu tiên của danh sách: **Good**.
2. Bấm hoặc để cuộn lên xuống và chọn **Home**.
3. Bấm hoặc để xác nhận việc chọn từ **Home**.

5 • Số liên lạc



Số liên lạc được lưu trữ ở một trong hai danh bạ có sẵn: trên thẻ SIM (số mục nhập tùy theo dung lượng) hoặc trên máy của bạn (lên đến 999 tên). Khi nhập tên liên lạc mới, chúng sẽ chỉ được thêm vào danh bạ đã chọn.

999 là số lượng tên và thẻ sự kiện tối đa, với điều kiện là các chức năng khác (các ghi chú, âm thanh, hình ảnh, v.v...) không chiếm số lượng đáng kể trong bộ nhớ điện thoại.

Cài đặt

Chọn số liên lạc

Menu này cho phép bạn chọn danh bạ để sử dụng, hoặc **Trên SIM** hoặc **Trên máy**. Bấm **▲** hoặc **▼** để chọn một danh bạ. Lúc này các số liên lạc thêm vào danh bạ được chọn có thể được sao chép sang danh bạ còn lại qua các tùy chọn **Sao chép sang SIM** hoặc **Sao chép sang máy**.

Điện thoại di động của bạn chỉ quản lý một danh bạ tại một thời điểm và sẽ bỏ qua thông tin liên quan đến danh bạ còn lại, chẳng hạn như nếu từ “Smith” có ở cả hai danh bạ và nếu bạn xóa từ này trên máy, nó vẫn không thay đổi trên SIM.

Xóa tất cả

Để xóa đồng thời tất cả các số liên lạc. Tùy chọn này chỉ áp dụng đối với danh bạ trên máy, KHÔNG áp dụng đối với danh bạ trên SIM.

Sao chép vào máy


Tùy chọn này sẽ sao chép nội dung của thẻ SIM vào máy của bạn. Nếu bạn đã hủy hoặc bỏ lệnh sao chép tự động của danh bạ trên SIM khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, bạn có thể tự thực hiện nó với tùy chọn này.

Chọn tùy chọn này hai lần sẽ sao chép tất cả các tên.

Danh sách tên

*Từ chế độ chờ, bấm **▼** để truy nhập danh sách này.*

Thêm số liên lạc vào danh bạ SIM

1. Chọn <Mới> trong danh sách.
2. Nhập vào tên và số bạn chọn, sau đó là loại số được gán với tên (Điện thoại, Fax hoặc Dữ liệu) và bấm  để lưu tên này vào danh bạ.

Mỗi số được giới hạn trong 40 chữ số, tùy thuộc vào thẻ SIM của bạn. Nhập vào mã đầu quốc tế, mã nước và mã vùng cho phép bạn thực hiện cuộc gọi từ bất kỳ nơi nào.

Thêm số liên lạc vào danh bạ trên máy

1. Chọn <Mới> trong danh sách.
2. Nhập tên, sau đó nhập họ (lên đến 20 mẫu tự La tinh); một trong hai mục này có thể trống, nhưng không phải cả hai đều trống.
3. Sau đó chọn Loại số. Các mục số có thể chứa đến 40 chữ số và một dấu "+"; các mục chữ số (e-mail và ghi chú) chứa đến 50 mẫu tự La tinh. Mỗi số liên lạc có thể chứa tối đa 5 mục số (chẳng hạn 2 số điện thoại di động, 3 số điện thoại cơ quan, một địa chỉ e-mail và một ghi chú văn bản).

Nếu bạn muốn đánh dấu số liên lạc này bằng một hình ảnh và/hoặc một âm thanh, vui lòng tham khảo trang 21.

Số riêng

Mục **Số riêng** xuất hiện trong danh sách số liên lạc cho phép bạn lưu số điện thoại riêng của bạn. Chúng tôi khuyên bạn nên nhập vào số điện thoại di động của bạn cũng như bất kỳ thông tin liên quan nào khác.


Mặc dù tất cả các mục trên danh bạ có thể còn trống, nhưng không thể xóa mục Số riêng.

Số khẩn cấp

Số khẩn cấp sẽ gọi đến số dịch vụ khẩn cấp ở nước của bạn. Trong hầu hết các trường hợp, bạn có thể gọi đến số này ngay cả khi bạn chưa lắp thẻ SIM hoặc nhập mã PIN vào.

Ở Châu Âu, số khẩn cấp chuẩn là 112; ở Anh là 999.

Chỉnh sửa và quản lý số liên lạc

Bấm  khi ở chế độ chờ để truy nhập danh bạ. Để tìm một tên cụ thể:

2 abc đến **9** ^{WV} _{YZ}

Bấm phím chứa mẫu tự bạn muốn tìm trong danh sách (chẳng hạn bấm **8** ^{TUV} hai lần để truy nhập mẫu tự “U”). Mục lưu đầu tiên bắt đầu bằng mẫu tự này sẽ được chọn từ danh sách.

=

Bấm phím này và nhập vào các mẫu tự đầu của tên bạn đang tìm, sau đó bấm **OK** để tiếp cận trực tiếp tên đó.

Bạn cũng có thể sử dụng mục <Tìm> hiển thị trong danh bạ.

Ở danh bạ SIM

Chọn một số liên lạc trong danh bạ SIM của bạn và bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Gọi
- Gọi hoặc gọi rảnh tay
- Gửi SMS
- Gửi MMS
- Quay số thoại
- Gọi nhanh
- Sao chép sang máy
- Xóa
- Thay đổi
- Hiển thị

Ở danh bạ trên máy

Chọn một số liên lạc trong danh bạ trên máy của bạn và bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

- Gọi
- Gọi hoặc gọi rảnh tay
- Gửi SMS
- Gửi MMS
- Gửi bằng hồng ngoại
- Hiển thị
- Xóa
- Đổi tên
- Chọn hình
- Chọn âm thanh

Chọn **Hiển thị** để truy nhập danh sách các số hoặc mục lưu cho số liên lạc này. Chọn **<Mới>** để tạo một mục mới hoặc chọn một số và bấm **OK** để truy nhập bộ thứ hai của các tùy chọn, trong số đó là:

**Thành
mặc định**

Số đầu tiên bạn nhập sẽ trở thành số mặc định được gọi tự động khi bấm **☺**. Tùy chọn này cho phép bạn cài đặt một số mặc định khác.

**Sao chép
sang SIM**

Để sao chép một số liên lạc từ danh bạ trên máy của bạn vào danh bạ SIM (nó sẽ luôn được cập nhật khi chuyển đổi giữa các danh bạ hoặc khi sử dụng một điện thoại khác).



Hiển thị	Để hiển thị các chi tiết của mục được chọn.
Thay đổi loại	Để thay đổi hoặc xác định loại mục của số được chọn.
Thay đổi	Để thay đổi số của mục được chọn.
Quay số thoại	Để cài đặt một khẩu lệnh sẽ gọi đến số liên lạc khi được phát âm (xem trang 25).
Quay số nhanh	Để cài đặt đường dẫn trực tiếp đến số liên lạc này bằng cách kết nối nó với một phím bất kỳ (xem trang 24).

Các mục chữ số (ghi chú và e-mail) chỉ có thể được thay đổi hoặc xóa.

Thêm hình ảnh và âm thanh vào số liên lạc

Các số liên lạc lưu trong danh bạ điện thoại có thể được đánh dấu bằng hình ảnh và/hoặc âm thanh.

Chức năng này chỉ có sẵn khi bạn chọn danh bạ trên máy.

1. Chọn một số liên lạc và bấm  hoặc  **Tùy chọn**.
2. Trong danh sách, chọn **Chọn hình** để thêm hình từ Bộ sưu tập hình và chọn **Chọn giai điệu** để mở danh sách các kiểu chuông và thêm vào một giai điệu.

Khi số liên lạc gọi đến, hình ảnh và/hoặc âm thanh gán cho số liên lạc này sẽ được hiển thị/phát ra.

Hình ảnh được gán với số liên lạc cũng được sử dụng cho chức năng Gọi nhanh. Khi bạn thay đổi, nó cũng được cập nhật vào các cài đặt Gọi nhanh.

6 • Cài đặt



Menu này cho phép bạn thay đổi các cài đặt liên quan đến từng tùy chọn sẵn có (âm thanh, ngày giờ, bảo mật, v.v...) và tùy chỉnh điện thoại theo ý thích của bạn.

Âm thanh

Im lặng

Khi chế độ này được **Bật**, tất cả các âm báo đều bị ngưng kích hoạt và báo rung được kích hoạt.

Chế độ Im lặng cũng được áp dụng cho âm bàn phím.

Âm lượng chuông

Bấm ▲ hoặc ▼ để cài đặt chuông từ Im lặng đến Tăng dần.

Nhạc chuông

Cho phép bạn chọn nhạc chuông. Danh sách nhạc chuông cũng sẽ gồm các âm thanh và giai điệu được ghi mà bạn đã lưu. Duyệt qua danh sách và đợi nghe phát giai điệu được chọn.

Bạn sẽ không nghe thấy giai điệu nếu âm lượng chuông được cài đặt ở chế độ Im lặng hoặc khi chế độ Im lặng đã được kích hoạt.

Chuông tin nhắn

Cho phép bạn cài đặt chế độ **Bật** hoặc **Tắt** âm báo mỗi khi bạn nhận tin nhắn mới. Khi cài đặt nó ở chế độ **Bật**, bạn có thể tùy ý lựa chọn âm báo từ danh sách chuông.

Bộ chỉnh âm

Tùy chọn này cho phép bạn chọn từ các cài đặt âm thanh khác nhau. Nó cũng có sẵn khi đang thực hiện cuộc gọi. Duyệt qua danh sách và đợi vài giây để nghe các âm thanh khác nhau.

Âm bàn phím

Cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** âm bàn phím. Ngay cả khi âm bàn phím được cài đặt ở chế độ **Tắt**, các âm DTMF vẫn có thể phát ra khi đang thực hiện cuộc gọi (xem trang 67).

Âm báo

Cho phép bạn cài đặt âm báo cho các mục sau:

- **Sổ tay**: khi một sự kiện được lập trình trong sổ tay của bạn đã đến hạn,
- **Cuộc gọi lỡ**,

- **Báo pin:** khi pin đang yếu dần và cần phải sạc,
- **Báo phút** phát ra âm thanh bíp bíp mỗi phút trong suốt cuộc gọi nhằm giúp bạn quản lý thời gian của cuộc gọi (người gọi ở đầu dây bên kia không thể nghe được tiếng bíp bíp này).

Chọn hoặc hủy bỏ (các) mục được chọn bằng cách bấm ◀ hoặc ▶ .

*Meny này chỉ cho phép bạn cài đặt các âm báo ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** chứ **KHÔNG** cài đặt các âm báo. Ví dụ: cài đặt âm báo **Số tay** ở chế độ **Tắt** sẽ không thể ngăn điện thoại hiển thị màn hình **Nhắc** (nếu bạn đã lập trình nó), nhưng âm thanh tương ứng sẽ không được phát ra.*

Báo rung

Cho phép bạn cài đặt báo rung ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** khi nhận cuộc gọi, khi một sự kiện được cài đặt trong sổ tay đã đến hạn, khi bạn nhận tin nhắn và khi báo thức đổ chuông.

*Báo rung luôn ở chế độ **Tắt** khi bạn nối điện thoại với bộ sạc hoặc với Bộ sạc điện dùng trên xe hơi.*

Màn hình

Hoạt ảnh

Cho phép bạn cài đặt hoạt ảnh của các menu ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, tùy chọn này cũng sẽ duyệt qua văn bản, chẳng hạn như tin nhắn được chọn trong menu **Đọc SMS**.

Ngưng kích hoạt chức năng này sẽ tăng tuổi thọ của pin.

Đèn nền

Đèn nền được kích hoạt khi nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn, khi duyệt qua các menu, v.v... Chọn một trong các giá trị có sẵn.

Ngưng kích hoạt chức năng này sẽ tăng tuổi thọ của pin.

Hình nền






Cho phép bạn cài đặt hình nền của màn hình chính ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, hình được chọn sẽ được hiển thị ở chế độ **Bình thường** khi đang ở chế độ chờ, và ở chế độ **Mờ** trong các tình huống khác.



Chỉ có ảnh JPEG có thể được sử dụng như hình nền. Hình nền được chọn sẽ không hiển thị ở chế độ chờ khi tùy chọn Đồng hồ quốc tế đang ở chế độ Bật (xem trang 53).



Phím tắt

Phím nóng

Cho phép bạn tạo đường dẫn trực tiếp đến một chức năng cụ thể hoặc một số liên lạc bằng việc kết nối nó với một phím bất kỳ. Nhấn giữ phím được kết nối ở chế độ chờ sẽ tự động kích hoạt chức năng hoặc gọi số tương ứng. (Gọi nhanh).

Các phím nóng được định sẵn cấu hình, ví dụ như  cho Im lặng, nhưng bạn có thể lập trình lại chúng (chỉ các phím từ  đến ). Các phím sau đây bị khóa:  (gọi hộp thư thoại) và  (gọi mã số đầu quốc tế). Tùy nhà cung cấp dịch vụ của bạn, các phím nóng khác có thể được định trước và khóa.

1. Trong danh sách, chọn một phím bất kỳ từ  đến  và bấm OK. Nếu phím này đã được lập trình, chọn **Thay đổi**.




2. Duyệt qua danh sách để chọn chức năng bạn muốn kết nối với phím này và bấm  hoặc  **Chon**. Nếu bạn chọn **Gọi nhanh**, bạn sẽ được yêu cầu chọn một số trong danh sách số liên lạc.


Để sử dụng một phím nóng, bấm giữ phím được lập trình khi đang ở chế độ chờ.


Lệnh thoại

Cho phép bạn tạo đường dẫn trực tiếp đến một chức năng cụ thể bằng việc kết nối nó với một khẩu lệnh.

Bạn có thể kết nối lệnh thoại với hầu hết các chức năng được hỗ trợ bởi các phím nóng.



1. Chọn **<Mới>**, sau đó duyệt qua danh sách để chọn một chức năng và bấm  hoặc  **Chon**.
2. Khi **Bấm OK** và nói xuất hiện, hãy ghi âm khẩu lệnh của bạn. Hãy chắc chắn là bạn đang ở trong môi trường im lặng, chọn một từ ngắn, đơn giản và phát âm nó rõ ràng.
3. Menu kế tiếp cho phép bạn truy nhập vào các tùy chọn **Xóa**, **Phát**, **Đổi chức năng** và **Đổi giọng nói**. Bấm  **Trở về** để tạo một khẩu lệnh khác.

Để sử dụng chức năng lệnh thoại, bấm và giữ  khi đang ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh đã ghi.

Để lập trình lại lệnh thoại: chọn khẩu lệnh, bấm  **OK** và chọn **Đổi chức năng**. Bạn sẽ có được danh sách các chức năng có sẵn.


Quay số thoại

Cho phép bạn cài đặt khẩu lệnh để quay số mặc định đối với số liên lạc tương ứng chỉ bằng việc đọc khẩu lệnh đó. Để cài đặt quay số thoại, thực hiện như sau:

1. Chọn **<Mới>**, sau đó chọn một số liên lạc trong danh sách rồi bấm  hoặc  **Tùy chọn**.

Khi danh bạ trong máy được chọn, chọn số bạn mong muốn trong danh sách hiển thị.

2. Khi **Thêm lệnh thoại?** xuất hiện, thực hiện theo các chỉ dẫn hiển thị trên màn hình.

Để sử dụng chức năng quay số thoại, bấm giữ  khi đang ở chế độ chờ, sau đó đọc khẩu lệnh tương ứng với số bạn muốn gọi.

Có đến 15 khẩu lệnh có thể được xác định và dùng chung cho quay số thoại và lệnh thoại. Các khẩu lệnh được lưu trữ có sẵn trong các menu tương ứng của nó và có thể xóa, phát hoặc thay đổi.

Gọi nhanh

Cho phép bạn cài đặt 4 số ưa thích hoặc các số bạn thường gọi nhất. Xem “Gọi nhanh” trang 12 để biết thêm chi tiết.

Bảo mật

Tên chung

Cho phép bạn quản lý một danh sách tên cụ thể gọi là danh sách **Tên Chung** và hạn chế các cuộc gọi đến danh sách này thông qua tùy chọn **Hạn chế cuộc gọi**.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và đòi hỏi phải có mã PIN2 (xem trang 26).

Tên chung

Cho phép bạn tham khảo, sắp xếp và chỉnh sửa danh sách **Tên Chung** của bạn thông qua mã PIN2.

Hạn chế cuộc gọi

Cho phép bạn hạn chế các cuộc gọi danh sách Tên chung khi chế độ **Chỉ chung** được chọn.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và đòi hỏi phải có mã PIN2 (xem trang 26). Tùy chọn này cũng có thể áp dụng cho WAP và các kết nối e-mail trên GPRS.

Chặn cuộc gọi

Cho phép bạn hạn chế việc sử dụng điện thoại đối với các cuộc gọi cụ thể. Chức năng này có thể được áp dụng cho các cuộc gọi **Đến** (Tất cả các cuộc gọi hoặc **Khi chuyển vùng**) và/hoặc cho các cuộc gọi **Đi** (Tất cả các cuộc gọi, các cuộc gọi **Quốc tế** và **Cuộc gọi Quốc tế trừ Mạng chủ**). Trong cả hai trường hợp, tùy chọn **Hủy bỏ** áp dụng cho tất cả các cuộc gọi cùng lúc. Tùy chọn **Trạng thái** cho bạn biết kiểu cuộc gọi có bị chặn hay không.

Chức năng này tùy thuộc vào mạng và đòi hỏi mật mã chặn cuộc gọi cụ thể được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Đổi mã

Cho phép bạn đổi mã **PIN** và mã **PIN2** cũng như **Mã chặn** cuộc gọi. Tùy vào thẻ SIM của bạn, một số chức năng hoặc tùy chọn có thể đòi hỏi mã bí mật **PIN2** được cung cấp bởi nhà điều hành mạng của bạn.

Nếu bạn nhập sai mã PIN 3 lần, thẻ SIM của bạn sẽ bị khóa. Để mở thẻ SIM, hãy hỏi mã PUK từ nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn. Nếu bạn nhập sai mã PUK 10 lần liên tiếp, thẻ

SIM sẽ bị khóa và không thể sử dụng được. Nếu điều này xảy ra, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ của bạn.

Bảo vệ PIN

Chức năng này cho phép bạn cài đặt bảo vệ pin ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PIN khi bật điện thoại.

Bạn không thể thay đổi mã PIN nếu tùy chọn này đang ở chế độ Tắt.

Mạng

Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng để biết đầy đủ thông tin về sự có sẵn GPRS đối với mạng của nó và đối với thuê bao dịch vụ thích hợp. Bạn có thể cũng cần xác định cấu hình điện thoại của bạn với cài đặt GPRS được cung cấp bởi nhà điều hành mạng bằng cách sử dụng các menu được mô tả ở phần này. Sau đó chọn đường truyền (GSM hoặc GPRS) trong các menu của mỗi ứng dụng được dùng (ví dụ: WAP, MMS, e-mail, v.v...)

Kèm GPRS

Menu này cho phép bạn xác định cách thức kết nối điện thoại với dịch vụ GPRS.

Luôn bật Điện thoại của bạn tự động kết nối với dịch vụ GPRS (nếu có sẵn). Tùy chọn này cho phép truy cập nhanh hơn các chức năng GPRS nhưng sẽ tiêu thụ năng lượng nhiều hơn.

Đối với cuộc gọi dữ liệu Điện thoại của bạn sẽ kết nối với dịch vụ GPRS chỉ khi được yêu cầu. Tùy chọn này tiêu thụ năng lượng ít hơn nhưng lại kết nối chậm hơn.

Đăng ký lại

Cung cấp cho bạn danh sách mạng có sẵn trong khu vực khi chọn chế độ **Thủ công**. Chọn mạng bạn muốn đăng ký và bấm để xác nhận.

Danh sách ưa thích

Cho phép bạn tạo một danh sách mạng theo thứ tự ưa thích. Một khi được xác định, điện thoại sẽ cố gắng đăng ký vào mạng theo sở thích của bạn.

Cài đặt đường dẫn

Menu này cho phép bạn tạo các cấu hình dữ liệu khác nhau có thể được sử dụng để kết nối các dịch vụ khác nhau: ví dụ, khi sử dụng WAP hoặc gửi MMS, cấu hình được chọn sẽ được sử dụng để kết nối với mạng GSM hoặc GPRS.

Các tùy chọn mô tả dưới đây tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và/hoặc dịch vụ thuê bao. Tin nhắn lỗi trong các kết nối chủ yếu do các thông số sai: hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn trước khi sử dụng lần đầu tiên để có được các cài đặt thích hợp mà bạn có thể nhận bằng SMS trong một số trường hợp. Một số cấu hình định sẵn có thể bị khóa để ngăn chặn việc lập trình lại và đổi tên.

Chọn một mục trong danh sách và bấm để truy nhập các tùy chọn sau:

- Đổi tên** Để đổi tên cấu hình được chọn.
- Hiển thị** Để hiển thị tất cả các thông số của cấu hình được chọn.
- Cài đặt GSM** Để thay đổi cài đặt GSM:
- **Đăng nhập**,
 - **Mật mã**,
 - **Số điện thoại** cần có để thiết lập kết nối và được cung cấp bởi nhà điều hành mạng (ISDN hoặc **Tương tự**),
 - **Giờ không hoạt động**, giá trị lớn hơn 30 giây sau đó điện thoại tự động ngưng kết nối (nếu đang trong quá trình kết nối).

Cài đặt GPRS Để thay đổi cài đặt GPRS:

- **Đăng nhập**,
- **Mật mã**,
- **Giờ không hoạt động**
- menu **APN** cho phép bạn nhập vào địa chỉ mạng dữ liệu khác mà bạn muốn kết nối, một chuỗi văn bản dùng để tạo kết nối.

Ngày giờ

Hiển thị đồng hồ

Cho phép bạn chọn kiểu thời gian **Tương tự**, **Kỹ thuật số**, **Chữ số nhỏ** hoặc **Không đồng hồ** khi hiển thị ở chế độ chờ.

Cài đặt ngày

Cho phép bạn cài đặt ngày bằng cách bấm các phím số thích hợp hoặc các phím chuyển hướng.

Múi giờ riêng

Múi giờ và ban ngày nên được cài đặt trước khi cài đặt giờ.

Cho phép bạn cài đặt múi giờ bạn đang ở theo GMT (Giờ Greenwich Meridian).

Ban ngày

Cài đặt này chỉ quan tâm đến các quốc gia nơi giờ được cài đặt theo giờ mùa hè/mùa đông (ví dụ: Giờ Greenwich Meridian, Giờ Mùa hè Anh quốc).

Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** (giờ mùa hè) hoặc **Tắt** (giờ mùa đông). Nếu chế độ ban ngày đang **Bật** và bạn đã cài đặt giờ là 12:00, nó sẽ tự động chuyển sang 13:00 khi tùy chọn này được chuyển sang chế độ **Tắt**.

Cài đặt giờ

Cho phép bạn cài đặt giờ bằng cách bấm các phím thích hợp hoặc các phím chuyển hướng.

Bật và tắt tự động

Menu này cho phép bạn cài đặt giờ để tự động bật hoặc tắt điện thoại của bạn.

Bật tự động

1. Cài đặt tùy chọn ở chế độ **Bật**.
2. Nhập giờ điện thoại sẽ tự động bật và bấm **OK**.
3. Sau đó chọn tần số: **Một lần**, **Hàng ngày**, **Ngày thường**. Bấm hoặc **Chọn** để xác nhận.



Nếu bật tự động trên bảo vệ PIN đang ở chế độ Bật, bạn phải nhập vào mã PIN của bạn để sử dụng điện thoại (xem trang 7). Bật tự động sẽ không được khởi động nếu điện thoại đã được bật.

Tắt tự động

Lặp lại các bước trên để cài đặt chế độ tắt tự động cho điện thoại của bạn.

Chế độ tắt tự động sẽ chỉ được khởi động khi điện thoại ở chế độ chờ.

Ngôn ngữ

Menu này cho phép bạn chọn một ngôn ngữ cho tất cả các văn bản menu. Sử dụng ▲ hoặc ▼ để duyệt qua danh sách và chọn một ngôn ngữ bằng cách bấm  hoặc  Chọn.

7 • Cấu hình









Cấu hình là một nhóm các cài đặt được định trước cho phép điện thoại nhanh chóng thích nghi với môi trường của bạn. Chẳng hạn, chọn **Hội họp** sẽ cài đặt âm lượng chuông của bạn ở chế độ im lặng, kích hoạt chế độ rung và ngưng kích hoạt âm bàn phím (các mục khác được cài đặt tương ứng với các cài đặt mà bạn đã cấu hình). Khi cuộc họp của bạn kết thúc, chọn **Cá nhân** sẽ kích hoạt lại tất cả các cài đặt thông thường của bạn. Chi tiết của mỗi cấu hình sẽ hiển thị khi chọn một cấu hình bất kỳ.

*Khi bạn kết hợp một phím nóng với một cấu hình bất kỳ (chẳng hạn bấm giữ phím **☰** để kích hoạt Bên ngoài), bạn cũng phải bấm giữ phím này để ngưng kích hoạt nó và trở về các cài đặt Cá nhân.*

Các cài đặt được liệt kê ở cột **Cá nhân** trong bảng sau đây là các cài đặt mặc định được cài đặt trước trong quá trình sản xuất. Vì bạn có thể thay đổi chúng nên các cài đặt cá nhân trong điện thoại của bạn có thể khác với bảng này.

Mỗi ô trong bảng đề cập đến các cài đặt như được lưu trữ trong menu **Cá nhân** (dù bạn đã thay đổi các cài đặt hay chưa).

Cấu hình	 Cá nhân	 Tự quản	 Bên ngoài	 Hội họp	 Tai nghe	 Xe hơi
Báo rung	Bật	Tắt		Bật		
Âm lượng chuông	To	Vừa phải	To	Im lặng	Vừa phải	To
Đèn nền	10 giây	Tắt				Bật
Âm báo	Bật			Tắt		
Hoạt ảnh	Bật	Tắt				

8 • Tin nhắn



SMS




SMS

Menu này cho phép bạn gửi các tin nhắn ngắn (SMS) và quản lý các tin nhắn của bạn.

Gửi SMS

Menu này cho phép bạn gửi một SMS đến số liên lạc được chọn.

1. Chọn một số liên lạc trong danh bạ hoặc bấm **<Mới>** và nhập vào một số mới.

Khi danh bạ trên máy được chọn, bấm  để gửi SMS đến số mặc định, hoặc chọn một số khác (xem “[Chỉnh sửa và quản lý số liên lạc](#)” trang 19).

2. Chọn từ 3 loại tin nhắn khác nhau sau:

<Mới>


Để soạn một tin nhắn mới.

Tin nhắn gần đây

Để soạn, sửa đổi và gửi lại tin nhắn gần đây.

Mẫu

Để chọn một tin nhắn được cấu hình trước, chẳng hạn như **Bạn có thể gọi lại cho tôi theo số này được không**, bao gồm số điện thoại của bạn, nếu nó là số đầu tiên của tùy chọn **Số riêng** (xem trang 19).

3. Nhập vào văn bản và bấm  để truy nhập các tùy chọn tiếp theo:

Lưu

Để lưu lại tin nhắn hiện hành và các mục đính kèm của nó, nếu có, trong menu **Lưu trữ**.

Gửi ngay

Để gửi tin nhắn hiện hành.

Thêm âm thanh

Để đính kèm một giai điệu.

Thêm hình



Để đính kèm một hình ảnh hoặc hoạt ảnh.

Bạn có thể gửi 2 mục đính kèm thuộc 2 loại khác nhau cùng với SMS của bạn. Các hoạt ảnh và hình chụp mang tính loại trừ nhau: nếu trước đó bạn chọn một hoạt ảnh, sau đó chọn hình thì chỉ có hình được đính kèm và ngược lại.

Một số mục định trước được cung cấp chuẩn cho điện thoại di động của bạn. Các hình ảnh và âm thanh riêng mà bạn đã lưu trữ trong các menu liên quan không thể gửi đi khi chúng được bảo vệ bản quyền.

Gửi đến nhiều người nhận

Menu này cho phép bạn gửi một SMS đến một hoặc nhiều số liên lạc.



Thêm số liên lạc Để chọn (các) người nhận trong danh sách số liên lạc. Sau khi bạn đã thêm vào các số liên lạc, chọn một trong các số này và bấm  hoặc  **Chọn** để thay đổi số này hoặc xóa nó khỏi danh sách.

Thêm phương tiện Cho phép bạn thiết kế tin nhắn. Lặp lại các bước 2 và 3 của phần “Gửi SMS”.

Đọc SMS

Menu này cho phép bạn đọc SMS đã gửi, nhận, đọc và/hoặc lưu trữ. Mục **<Xóa tất cả SMS>** cho phép bạn xóa đồng thời tất cả các tin nhắn.

Xóa các tin nhắn cũ giúp tăng dung lượng bộ nhớ trống để nhận các tin nhắn mới.

Khi một tin nhắn được hiển thị, bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Xóa Để xóa tin nhắn được chọn.

Chuyển vào lưu trữ Để lưu các tin nhắn vào bộ nhớ điện thoại. Sau đó bạn có thể xem chúng trong **Tin nhắn > SMS > Lưu trữ**.

Di chuyển một tin nhắn bất kỳ đến mục lưu trữ sẽ xóa nó khỏi danh sách Đọc SMS.

Soạn SMS Để soạn, chỉnh sửa và gửi lại SMS đến một người nào đó.

Nếu một hình ảnh hoặc âm thanh được đính kèm với tin nhắn bạn muốn chỉnh sửa, trước hết bạn phải tách hình ảnh hoặc âm thanh đó ra khỏi tin nhắn và lưu nó ở Bộ sưu tập Hình hoặc Bộ sưu tập Âm thanh. Sau đó, đính kèm nó lại với tin nhắn của bạn (xem trang 31).

Trả lời Để trả lời người gửi tin nhắn.

Chuyển tiếp đến Để chuyển tiếp tin nhắn được chọn.

Không thể chuyển tiếp các mục đính kèm.

Lưu số Để lưu lại số của người gửi nếu nó được đính kèm với tin nhắn,

Gọi rảnh tay Để gọi cho người gửi tin nhắn ở chế độ rảnh tay.

Gọi lại Để gọi cho người gửi tin nhắn (tùy thuộc vào nhà điều hành mạng).

Số trích xuất Để trích xuất một số liên lạc từ trong tin nhắn nếu số này được đặt trong dấu ngoặc kép (có thể đưa vào và trích xuất nhiều số).

Lưu hình Để lưu lại hình và/hoặc hoạt ảnh được gửi kèm với SMS.

Lưu giai điệu Để lưu lại giai điệu được gửi kèm với SMS.

Cài đặt

Menu này cho phép bạn quản lý SMS của mình qua các tùy chọn sau:

Trung tâm SMS Để chọn trung tâm SMS mặc định của bạn. **Nếu nó không có sẵn trên thẻ SIM, bạn phải nhập vào số trung tâm SMS của bạn.**

Chữ ký Khi **Bật**, cho phép bạn thêm chữ ký ở cuối tin nhắn của bạn. Bạn có thể **Soạn, Thay đổi** hoặc **Lưu** chữ ký.

Thời gian hiệu lực Để chọn khoảng thời gian mà tin nhắn của bạn được lưu lại ở trung tâm SMS. Điều này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và vì vậy không thể nhận được ngay tin nhắn của bạn).

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Trả lời đường dẫn Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn truyền số trung tâm tin nhắn SMS của bạn cùng với tin nhắn. Người nhận sau đó có thể trả lời bằng cách sử dụng trung tâm SMS của bạn chứ không phải của họ. Điều này giúp tăng tốc độ truyền.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Báo chuyển

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ báo qua SMS cho bạn biết SMS riêng của bạn có được nhận hay không.

Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Lưu SMS tự động

Khi **Bật**, tùy chọn này sẽ tự động lưu các tin nhắn đã gửi đi ở menu **Lưu trữ**.

Trò chuyện SMS

Khi **Bật**, cho phép bạn hiển thị SMS nhận được trên màn hình chờ.

Khi bạn nhận một tin nhắn, cuộn xuống để đọc nó, và trả lời nhanh bằng cách bấm **OK** hai lần: lần đầu tiên để truy nhập màn hình soạn thảo, lần sau để gửi tin nhắn của bạn.

*Nếu bạn nhận tin nhắn SMS thứ hai trong khi đang đọc tin nhắn, hãy trả lời tin nhắn thứ nhất hoặc bấm **Trở về** để thoát. Điện thoại sau đó sẽ hiển thị tin nhắn thứ hai.*

*Khi nhận một SMS mới và tùy chọn **Trò chuyện SMS đang Bật**, bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** chỉ giúp bạn truy nhập vào màn hình soạn thảo để gửi tin nhắn trả lời.*

Lưu trữ

Menu này cho phép bạn tham khảo tất cả các tin nhắn được lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại bằng cách sử dụng các tùy chọn **Lưu SMS tự động** hoặc **Chuyển vào lưu trữ**. Mục **<Xóa tất cả SMS>** cho phép bạn xóa cùng lúc tất cả các SMS. Khi một tin nhắn hiển thị, bấm **OK** hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau: **Xóa**, **Soạn SMS**, **Chuyển đến**, **Gọi lại**, **Gọi rảnh tay**.

MMS



MMS


Menu này cho phép bạn gửi và nhận các tin nhắn đa phương tiện (MMS) bao gồm văn bản, hình ảnh và âm thanh.

MMS có thể bao gồm một hoặc nhiều bản chiếu và được phát trên một trình chiếu. Từ chế độ chờ, truy nhập trực tiếp menu này bằng cách bấm **MMS**.

Nếu tin nhắn “Bộ nhớ đầy” hiển thị, bạn phải xóa các tin nhắn (chẳng hạn mẫu, nhấp, tin nhắn đã nhận, v.v...).

MMS mới

Thêm số liên lạc



Để chọn (các) người nhận trong danh sách số liên lạc. Sau khi bạn đã thêm vào các số liên lạc, chọn một trong các số này và bấm  để **Chỉnh sửa** hoặc **Xóa** nó khỏi danh sách.


Bạn phải chọn danh bạ trên máy để truy nhập địa chỉ e-mail (xem “Số liên lạc” trang 18).

Thêm phương tiện

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn của mình trên màn hình tạo MMS.

Tạo MMS

Ở màn hình tạo MMS có 5 biểu tượng cho phép bạn thêm **Hình**, thêm **Văn bản**, **Âm thanh**, **Gửi** tin nhắn hoặc truy nhập **Các tùy chọn MMS**. Sử dụng ▲ hoặc ▼ để truy nhập menu trước hoặc kế tiếp và bấm  hoặc  để truy nhập menu.

1. Thiết kế tin nhắn của bạn: thêm **Hình**, **Văn bản** và/hoặc **Âm thanh**. Bấm  để tạo nhiều bản chiếu.
2. Truy nhập **các tùy chọn MMS** (xem bên dưới).
3. Chọn **Gửi ngay** để gửi MMS đến (các) người nhận được chọn.

Hình ảnh được chọn từ **Bộ sưu tập hình**.

Các hình được bảo vệ bản quyền không thể gửi qua MMS.



Âm thanh có thể được chọn từ các giai điệu trong **Bộ sưu tập Âm thanh**. Nếu bạn muốn gửi một ghi chú âm thanh, bạn cần ghi lại nó khi tạo MMS. Trong trường hợp này, ở menu **Âm thanh...**, chọn **<Mục ghi>**, sau đó chọn **<Mới>** và thực hiện theo các quy trình hiển thị trên màn hình.

Các mục ghi được lưu trước đó không thể gửi qua MMS.

Tùy chọn MMS

Có sẵn các tùy chọn sau:

Thêm bản chiếu

Để tạo một bản chiếu mới và thêm nó vào trình chiếu của bạn. Bấm  hoặc  để duyệt qua nhiều bản chiếu một khi bạn đã tạo nhiều bản.

Bản chiếu Kế tiếp/Trước

Để di chuyển đến bản chiếu kế tiếp/trước.

Soạn chủ đề

Để soạn thảo và thay đổi hoặc nhập chủ đề tin nhắn của bạn.

Xóa bản chiếu

Để xóa trang được chọn (nếu có nhiều hơn một trang trong tin nhắn).



Lưu nháp Để lưu tin nhắn của bạn như một bản nháp mà bạn có thể chỉnh sửa, hoàn thành và gửi nó sau đó (xem trang 37).

Lưu mẫu Để lưu tin nhắn của bạn như một tin mẫu mà bạn có thể sử dụng làm cơ sở cho các MMS khác (ví dụ như kiểu tin nhắn “Sinh nhật vui vẻ”, xem trang 37).

Xem trước MMS Để xem trước trình chiếu bạn đã tạo.

Thời gian bản chiếu Để thay đổi giá trị thời gian của bản chiếu được cài đặt trong **Cài đặt** > **Cài đặt ứng dụng** (xem trang 37) và để cài đặt thời gian chờ giữa từng bản chiếu.




Gửi MMS

Một khi tin nhắn của bạn đã được hoàn tất, chọn **Gửi ngay** và bấm . Thanh tiến trình cho phép bạn theo dõi tiến trình gửi tin nhắn của bạn, bấm  **Hủy bỏ** nếu bạn muốn hủy bỏ tiến trình gửi. Nếu bạn đã lưu MMS như bản nháp, nó sẽ có sẵn trong menu **Nháp**. Nếu bạn đã gửi MMS, nó sẽ có sẵn trong **Hộp thư đi**.

Nhận MMS

Nếu kích thước của MMS tải về lớn hơn bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn, bạn phải làm trống bộ nhớ bằng cách xóa dữ liệu (hình, âm thanh, v.v...). Xem “Tình trạng bộ nhớ” trang 52.



Một biểu tượng và âm báo sẽ báo cho bạn biết khi bạn nhận một MMS mới (xem trang 38 về các chế độ nhận **Tự động** hoặc **Thủ công**). Nếu người gửi tin nhắn yêu cầu **Báo cáo đọc**, một thông báo sẽ hỏi bạn có gửi nó hay không.

Một khi MMS được tải về, nó sẽ có sẵn trong **MMS** > **Hộp thư đến**. Chọn nó và bấm  để phát nó. Bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau:

Phát

Để chuyển về chế độ tự động: MMS lúc này được phát như một trình chiếu liên tục.

Bản chiếu kế tiếp/trước

Để đi chuyển đến bản chiếu kế tiếp hoặc trước. Bạn cũng có thể bấm  hoặc  khi xem MMS ở chế độ thủ công.

Lưu hình

Để tách hình của bản chiếu hiện hành và lưu nó vào **Bộ sưu tập hình**.

- Lưu âm thanh** Để tách âm thanh của bản chiếu hiện hành và lưu nó vào **Bộ sưu tập âm thanh**.
- Đóng** Để đóng MMS và trở về danh sách các tùy chọn.


Quản lý thư mục

Các thư mục sau có sẵn trong menu MMS.

- Hộp thư đến** Liệt kê tất cả các **Thông báo**, **Báo cáo gửi** và **Đọc**, **MMS đọc** và **Chưa đọc**. Bạn có thể **Đọc** hoặc **Xóa** các thông báo và báo cáo. Bạn có thể **Phát**, **Chuyển tiếp** hoặc **Trả lời** một MMS, hiển thị các **Chi tiết** của nó hoặc **Xóa** nó đi.
- Nháp** Liệt kê tất cả các tin nhắn được lưu nháp hoặc lưu tự động nếu bạn thoát khỏi menu MMS trước khi lưu hoặc gửi MMS của bạn. Bạn có thể **Phát**, **Chỉnh sửa**, **Gửi**, xem **Các chi tiết** và **Xóa** các bản nháp.
- Mẫu** Liệt kê tất cả các tin nhắn được lưu mẫu. Bạn có thể **Phát**, **Chỉnh sửa** và **Xóa** chúng.

- Hộp thư đi** Liệt kê tất cả các tin nhắn bạn đã **Gửi** hoặc tạo nhưng **Chưa gửi**. Bạn có thể **Phát**, **Xóa** hoặc xem **Các chi tiết** của tất cả các tin nhắn này, **Gửi** hoặc **Chuyển tiếp** chúng đến một người đó.

ĐỪNG xóa các thông báo trước khi bạn nhận MMS, nếu không bạn sẽ không thể nhận được nó. Các thông báo sẽ tự động bị xóa đi một khi bạn nhận xong MMS.

Các tin nhắn bạn đã lưu chỉ có thể được gửi từ các thư mục **Nháp** hoặc **Hộp thư đi**. Bạn **KHÔNG** thể phục hồi một mục bất kỳ (dù là tin nhắn, thông báo hoặc báo cáo) bạn đã xóa. Bấm  **Trở về** để hủy bỏ việc xóa.

Cài đặt

Điện thoại của bạn có thể đã được định sẵn cấu hình để truy nhập trực tiếp vào các dịch vụ được cung cấp. Nếu không, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để nhận các mục thông tin được mô tả trong phần này và nhập chúng vào như hướng dẫn. Đối với một số nhà điều hành mạng, các thông số truy nhập có thể được cài đặt “trên mạng”.

Chọn một cấu hình MMS trong danh sách và chọn **Chỉnh sửa** để truy nhập các cài đặt sau.

Cài đặt ứng dụng

Chế độ nhận

Cho phép bạn chọn từ:

- **Thủ công**: bạn có thể tự kết nối với máy chủ bằng cách chọn một thông báo trong **Hộp thư đến**, chọn **Đọc** để tải về, sau đó **Phát**.
- **Tự động**: MMS mới được lưu trực tiếp trong **Hộp thư đến**. Chọn MMS cần đọc và bấm **▶** để phát nó.

Chế độ này sẽ bị ngưng kích hoạt khi chuyển vùng.

Thời gian hiệu lực

Để chọn khoảng thời gian MMS của bạn được c lưu trữ trên máy chủ, từ **1 giờ** cho đến **1 tuần** (tối đa). Điều này rất hữu ích khi người nhận không kết nối mạng (và vì vậy không thể nhận được ngay tin nhắn của bạn).

Báo cáo đọc

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và báo cho bạn biết (qua một SMS) khi tình trạng của MMS bạn gửi đã thay đổi, ví dụ như khi nó đã được đọc hay bị xóa.

Báo cáo gửi

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và báo cho bạn biết (qua một SMS) về tình trạng gửi, ví dụ như nếu MMS đã được nhận hay bị từ chối.

Lưu tự động

Tùy chọn này có thể được cài đặt ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** và cho phép bạn lưu tự động các tin nhắn đã gửi vào menu **Hộp thư đi**.

Thời gian bản chiếu

Cho phép bạn chọn khoảng thời gian giữa mỗi bản chiếu của MMS.

Cài đặt mạng

Truy cập mạng

Để chọn một cấu hình kết nối từ các cấu hình bạn đã cài đặt (xem “Cài đặt đường dẫn” trang 27).

Đường truyền

Để chọn loại mạng được sử dụng khi khởi động kết nối: **GSM**, **GPRS** hoặc **GPRS trước tiên**.

Trung tâm MMS

Để nhập vào địa chỉ MMS của máy chủ mà bạn sẽ kết nối.

Địa chỉ
cổng vào
Mạng truyền
cổng vào

Để nhập vào số IP và số Cổng
của cổng vào máy chủ.

E-Mail

Nếu e-mail không bao gồm trong dịch vụ thuê bao điện thoại của bạn, bạn phải đăng ký một tài khoản e-mail và nhận thông tin cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Trong trường hợp này, tất cả các thông số sẽ được gửi đến cho bạn từ nhà cung cấp và /hoặc nhà điều hành mạng của bạn như mô tả dưới đây và chúng phải được nhập vào đúng như hướng dẫn. Trong một số trường hợp, nhà điều hành mạng cũng đồng thời là nhà cung cấp dịch vụ e-mail của bạn.



E-mail

Menu này cho phép bạn gửi và nhận các e-mail có hoặc không có các mục đính kèm. Nếu điện thoại của bạn được định sẵn cấu hình, các thông số đã được cài đặt và bạn không cần phải thay đổi chúng, ngoại trừ **Đăng nhập**, **Mật mã** và **Địa chỉ e-mail** vốn tùy thuộc vào bạn khi tạo một tài khoản e-mail.

Để nhập các dấu hiệu đặc biệt như @ hoặc %, xem trang 16.

Cài đặt

Chọn **E-mail** > **E-mail 1** > **Cài đặt** và bấm hoặc để truy nhập các tùy chọn sau:

Tên tài khoản Đổi tên các hộp **E-mail 1** hoặc **E-mail 2**.

Một tài khoản e-mail có thể được định trước và khóa để ngăn chặn việc đổi tên.

Máy chủ e-mail Để định cấu hình các cài đặt cần kết nối với máy chủ e-mail của Nhà Cung cấp Dịch vụ Internet (ISP) của bạn.

Trong một số trường hợp, **Đăng nhập**, **Mật mã** và **Địa chỉ e-mail** tùy thuộc vào quyết định của bạn khi đăng ký tài khoản e-mail. Nhập chúng vào như chỉ dẫn. **Địa chỉ POP3** được dùng để nhận e-mail trong khi **Địa chỉ SMTP** dùng để gửi e-mail.

CHÚ Ý! Để kết nối e-mail qua GPRS, nếu nhà điều hành mạng điện thoại của bạn **KHÔNG** phải là nhà cung cấp dịch vụ e-mail, hãy liên hệ với họ để nhận địa chỉ đúng của máy chủ SMTP.

Nếu các mục của các menu này trống hoặc nếu bạn gặp sự cố trong khi kết nối, hãy liên lạc với ISP của bạn.

Menu **SMTP xác thực** sẽ ở chế độ **Tắt** ở hầu hết các nước Châu Âu: e-mail của bạn sẽ **KHÔNG** được gửi đi nếu cài đặt ở chế độ **Bật**. Hãy liên hệ với nhà cung cấp của bạn để có đầy đủ thông tin.

Để chọn loại mạng được sử dụng khi khởi động kết nối và để định cấu hình của các cài đặt tương ứng.

Đường truyền

- **GSM** hoặc **GPRS**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GSM hoặc GPRS cho các kết nối e-mail.
- **GPRS trước tiên**: điện thoại của bạn trước tiên sẽ cố gắng kết nối với mạng GPRS, sau đó mới kết nối với mạng GSM nếu mạng GPRS không có sẵn.

Chọn tùy chọn này đòi hỏi bạn phải có các cài đặt được cấu hình cho cả GSM và GPRS.

Cài đặt GSM

Để thay đổi các cài đặt GSM:

- **Đăng nhập & Mật mã**,
- **Số điện thoại** (ISDN hoặc **Analogic**) cần thiết để lập kết nối và được cung cấp bởi nhà điều hành mạng của bạn,
- **Ngưng kết nối tự động**, là một giá trị lớn hơn 30 giây mà sau đó điện thoại sẽ tự động ngưng kết nối (nếu đang trong quá trình kết nối).

Tình trạng thiếu trao đổi với mạng sẽ xác định được khoảng thời gian không hiệu lực dẫn đến việc ngưng kết nối tự động.

Cài đặt GPRS

Để thay đổi các cài đặt GPRS (có cùng các mục với cài đặt GSM). Menu **APN** cho phép bạn truy nhập vào địa chỉ của một mạng khác mà bạn muốn kết nối.

Các tin nhắn lỗi trong quá trình kết nối chủ yếu do các thông số sai: hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn, nếu cần, trước khi sử dụng lần đầu tiên để có được các cài đặt chính xác.

Cả hai hộp thư đều có cùng các cài đặt và tùy chọn. Định cấu hình chúng khác nhau sẽ cho phép bạn có hai địa chỉ e-mail khác nhau từ điện thoại của mình.

Gửi mail

Menu này cho phép bạn gửi cùng lúc các e-mail đến một hoặc nhiều người nhận cùng với các mục đính kèm như hình JPEG. Một khi được nhận, các tin nhắn của bạn có thể được chuyển tiếp và các mục đính kèm sẽ được xem trực tiếp với phần mềm thích hợp.

Nếu bạn thoát khỏi menu Gửi e-mail trước khi gửi e-mail của bạn hoặc nếu bạn hủy bỏ thao tác gửi trong khi nó đang diễn ra, nội dung của e-mail sẽ bị xóa mà không được lưu lại.

Thêm số
liên lạc

Để chọn (các) người nhận e-mail của bạn miễn là bạn đã nhập địa chỉ e-mail cho các số liên lạc được lưu trong danh bạ trên máy của bạn (xem trang 19).

Sau khi bạn đã thêm vào các số liên lạc, chọn một trong các số này và bấm để **Thay đổi** địa chỉ e-mail, **Xóa** nó khỏi danh sách.

Nếu bạn chọn một số liên lạc từ danh bạ SIM, một cửa sổ soạn thảo sẽ xuất hiện cho phép bạn nhập vào địa chỉ e-mail.

Thêm
phương
tiện

Cho phép bạn thiết kế tin nhắn.

Nhập chủ đề và văn bản, sau đó bấm để truy nhập các tùy chọn kế tiếp:

- **Thêm âm thanh** hoặc **Thêm hình** để đính kèm một âm thanh hoặc hình vào e-mail của bạn.
- **Gửi ngay** để gửi tin nhắn đến (những) người nhận được chọn.
- **Chỉnh sửa** để thiết kế lại e-mail của bạn.

Bạn chỉ có thể đính kèm mỗi lần một hình ảnh (JPEG, GIF hoặc BMP) hoặc một âm thanh. Nếu bạn nhận cuộc gọi đến trong khi đang soạn e-mail, menu hiện hành sẽ đóng lại và điện thoại sẽ trở về chế độ chờ khi bạn từ chối.

Mở hộp thư

Menu này cho phép bạn kết nối với hộp thư của bạn và tải về các tiêu đề e-mail từ máy chủ, sau đó tìm các e-mail tương ứng.

1. Chọn **Mở hộp thư**: điện thoại của bạn tự động kết nối với máy chủ e-mail và tải về danh sách các tiêu đề e-mail, nếu có (5 tiêu đề một lúc).
2. Nếu **Kế tiếp** (hoặc **Trước**) hiển thị ở cuối (hoặc đầu) danh sách, các tiêu đề e-mail khác sẽ ở chế độ chờ: chọn một trong các tùy chọn có sẵn và bấm để tìm chúng.

Một e-mail không có mục đính kèm có thể tự động hiển thị trên màn hình chi tiết.

3. Chọn một tiêu đề và bấm để hiển thị **Chi tiết**. Các biểu tượng tình trạng sau đây có thể hiển thị liên quan đến mỗi tiêu đề:

[không biểu tượng] E-mail có thể được tải về.



Kích thước e-mail quá lớn, không thể tải về.



E-mail được đánh dấu sẽ bị xóa (xem trang 44).

4. Bấm và chọn **Nhận thư** để tải e-mail. Lặp lại thao tác này để tải về từng e-mail tương ứng với mỗi tiêu đề được chọn.

Nếu e-mail quá lớn (trên 50Kb), nó sẽ bị từ chối và quá trình tải sẽ bị hủy bỏ.

Nếu e-mail bạn nhận chứa các mục đính kèm (hình, văn bản hoặc một e-mail khác), chúng sẽ được biểu thị bằng một biểu tượng cụ thể:



Chứa các chi tiết của tiêu đề e-mail (ngày giờ, địa chỉ e-mail người gửi, v.v...), bấm để hiển thị các chi tiết này.



Văn bản của chính e-mail có thể được xem như một mục đính kèm, bấm để đọc nó (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Một tập tin văn bản (chỉ có văn bản, dạng “.txt”) được Dính kèm với e-mail, bấm để đọc nó (không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Ứng dụng cần để quản lý mục đính kèm này không có sẵn trong điện thoại của bạn, hoặc e-mail quá lớn để có thể tải lên.



Một e-mail khác được đính kèm với e-mail bạn nhận (có thể đính kèm đến 5 e-mail liên tiếp, không có các tùy chọn nâng cao trong trường hợp này).



Một hình ảnh được đính kèm với e-mail này. Chọn hình này trong danh sách và bấm hai lần để lưu nó vào điện thoại của bạn (bạn có thể đổi tên nếu muốn).

Bạn phải lưu hình trước khi có thể xem nó qua menu Bộ sưu tập hình. Xem “Bộ sưu tập hình” trang 49 để biết thêm chi tiết. Nếu không đủ bộ nhớ để lưu hình mới, bạn phải xóa các mục khác (tên, sự kiện hoặc hình) để giúp bộ nhớ có đủ dung lượng lưu trữ các hình mới.

Điện thoại di động của bạn có thể không chấp nhận một hình ảnh nếu nó quá lớn hoặc không

đúng kiểu tập tin. Khi nhận hình qua e-mail, thực hiện như sau để đạt được các kết quả tối ưu:

- Hình nhận phải được lưu dưới dạng JPEG, BMP hoặc GIF.
 - Kích thước tập tin hình ảnh không vượt quá 50 KB.
 - Kích thước tối ưu là 128 x 160 điểm ảnh để có thể được hiển thị chính xác (sử dụng phần mềm chỉnh sửa hình chuẩn để tạo kích thước hình mong muốn).
 - Sử dụng tên tập tin gồm tối đa 10 ký tự. Sau đó bạn có thể thêm đuôi mở rộng như “.jpg”.
5. Chọn tiêu đề e-mail và bấm để truy nhập các tùy chọn sau:

Thêm tên

Để thêm địa chỉ e-mail của người gửi vào danh bạ của bạn ngay cả khi bạn chưa tải về e-mail này.

Chọn <Mới> để tạo một số liên lạc mới hoặc một tên trong danh sách để thêm vào hoặc thay đổi địa chỉ e-mail.

Bạn phải chắc chắn là bạn đã chọn danh bạ trên máy trong trường hợp này; mục menu này sẽ KHÔNG hiển thị nếu bạn chọn danh bạ SIM.

- Xóa** Để đánh dấu e-mail muốn xóa (chọn lại tùy chọn này để hủy đánh dấu). Khi bạn thoát khỏi menu E-mail, bạn sẽ được yêu cầu xác nhận việc xóa (các) mục được chọn từ máy chủ e-mail.
- Trả lời** Để trả lời người gửi (địa chỉ của người này sẽ được tự động thêm vào danh sách). Thực hiện như mô tả ở “Gửi mail” trang 41.
- Chuyển tiếp** Để chuyển tiếp e-mail được tải về đến các người khác. Tiến hành như được mô tả ở “Gửi mail” trang 41.

SMS quảng bá

Chức năng này tùy thuộc vào mạng.



SMS quảng bá

Menu này cho phép bạn quản lý việc nhận các tin nhắn quảng SMS được chuyển thường xuyên đến tất cả các thuê bao điện thoại trên mạng. Nó cho phép bạn truy nhập các tùy chọn sau:

Mã vùng Để chọn kiểu tin nhắn bạn muốn hiển thị thường xuyên ở màn hình chờ (trong trường hợp này, nhập vào kiểu tin nhắn ở cả hai menu **Mã vùng** và **Chủ đề**).

Tiếp nhận Để cài đặt chức năng tiếp nhận các tin nhắn quảng bá dạng khối ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**.

Chủ đề Để xác định kiểu tin nhắn bạn muốn nhận.

- Chọn **<Mới>**, nhập mã được cung cấp bởi nhà điều hành mạng và, nếu muốn, gán một tên bất kỳ, hoặc
- Chọn một kiểu còi sấm trong danh sách mã bấm còi thay đổi hoặc xóa.

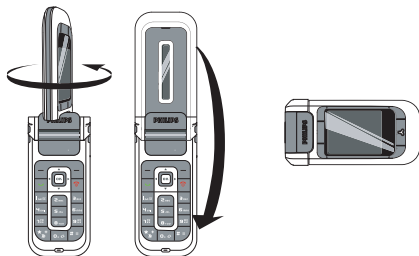
Bạn có thể nhập đến 15 kiểu khác nhau vào danh sách. Để có được mã tương ứng với các kiểu khác nhau, hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

9 • Camera

Điện thoại di động của bạn gồm một camera kỹ thuật số cho phép bạn chụp ảnh (lên đến 1.3 mega điểm ảnh), lưu chúng trong máy, dùng như hình nền hoặc gửi chúng cho bạn bè của bạn. Kiểu ảnh được sử dụng là JPEG.

Kích hoạt camera

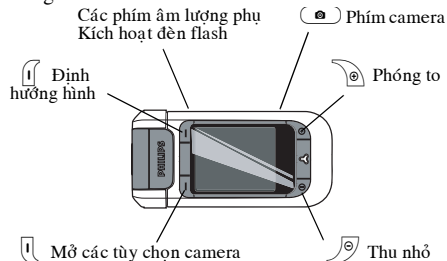
Để kích hoạt chế độ camera, xoay màn hình ngược chiều kim đồng hồ, sau đó đóng nắp điện thoại lại (xem hình dưới đây). Ứng dụng camera sẽ tự động được khởi động.








Sau khoảng thời gian không hiệu lực, camera sẽ tự động chuyển sang chế độ chờ (màn hình tắt hẳn). Bấm một phím bất kỳ để kích hoạt lại chế độ camera.

Màn hình xem trước camera

Khi chế độ camera được kích hoạt, màn hình xem trước sẽ hiển thị và các ống kính sẽ tự động tập trung.




Tất cả các tùy chọn và thao tác bấm mô tả trong chương này chỉ được áp dụng khi chế độ camera được kích hoạt.

Phóng to/thu nhỏ	Bấm  để phóng to; bấm  để thu nhỏ.
Đổi hướng hình	Bấm  để chuyển hướng hình từ phong cảnh sang chân dung.
Truy nhập các tùy chọn camera	Bấm  .
Kích hoạt/ngưng kích hoạt đèn flash	Bấm phím âm lượng phía trên để kích hoạt đèn flash; bấm phím âm lượng phía dưới để ngưng kích hoạt nó.
Chụp hình	Bấm  .

*Trong menu bất kỳ, bấm phím chọn **Trở về** để hủy bỏ thao tác hiện hành bất kỳ.*

Chụp hình

1. Chỉnh hình, kích hoạt đèn flash nếu cần thiết và bấm  để chụp.
2. Một khi hình đã được chụp, một màn hình xem sẽ hiển thị với các tùy chọn sau:

Loại bỏ Để bỏ qua hình vừa chụp và trở về chế độ xem trước.

Lưu Để lưu hình trong **Hình riêng**.



Gửi Để gửi hình qua **MMS**, **E-mail** hoặc **Hồng ngoại**. Một thông báo sẽ nhắc bạn chuyển sang chế độ điện thoại.

Nếu không có bất cứ thao tác nào xảy ra trước khi hết thời gian hiển thị màn hình xem, hình sẽ được lưu tự động.

Hình được đặt tên theo ngày chụp, ví dụ “0410_154157.jpg” là tên được đặt cho hình chụp ngày 4 tháng 10, lúc 15h41’57”.

Số lượng hình bạn có thể lưu tùy thuộc vào các cài đặt: độ phân giải càng cao, kích thước tập tin càng lớn. Một thông báo sẽ cho bạn biết nếu không còn đủ bộ nhớ. Trong trường hợp này, bạn phải xóa dữ liệu trước khi lưu hình mới.


Sử dụng bộ bấm giờ

1. Bấm  để truy nhập các tùy chọn camera và chọn **Bộ bấm giờ**, sau đó **Bật**.
2. Chỉnh hình và bấm  để khởi động chế độ bấm giờ ngược bắt đầu ở 10 giây (giá trị này không thể thay đổi).

Bấm  để dừng bộ bấm giờ và trở về chế độ xem trước.

3. Một âm thanh sẽ được phát 3 giây trước khi chụp hình, sau đó âm thanh này sẽ phát lại khi hình được chụp thật.
4. Một khi hình đã được chụp, thực hiện theo các chỉ dẫn bắt đầu ở điểm 2 được mô tả trong “Chụp hình”.

Các tùy chọn camera

Ở màn hình xem trước, bấm  để truy nhập menu các tùy chọn camera. Trong mọi trường hợp, bấm **Trở về** để trở về một bước.

Cài đặt

Độ phân giải Để chọn một độ phân giải hình ảnh: **Hình nền** (128*160 điểm ảnh), **VGA** (640*480), **1.3Mpix** (1280*1024).

Chất lượng hình Để chọn một mức độ chất lượng hình: **Thấp**, **Trung bình**, **Cao**.

Cài đặt âm thanh Để cài đặt âm **Báo** và âm **Bấm máy**. Âm báo phát ra trước khi chụp hình, âm bấm máy phát ra khi hình được chụp. Chọn **Mặc định** hoặc một trong các âm có sẵn.

Cài lại cài đặt Để cài đặt tất cả các giá trị về mặc định.

Bộ bấm giờ

Cho phép bạn cài đặt bộ bấm giờ ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi ở chế độ **Bật**, biểu tượng tương ứng sẽ xuất hiện trên màn hình xem trước.

Chế độ chụp ban đêm

Cho phép bạn **Bật** chế độ chụp ban đêm khi ánh sáng xung quanh tối. Biểu tượng tương ứng sẽ xuất hiện trên màn hình xem trước.

Chế độ màu

Để chọn một hiệu ứng và áp dụng nó cho hình bạn chụp: **Bình thường**, **Đ&T**, **Nâu đỏ**, **Kỹ thuật số**, **Nổi**, **Âm bản**, **Viền** và **Viền 2**.

Khung

Để chọn một khung và áp dụng nó cho hình bạn chụp.

Tùy chọn này chỉ có sẵn trong độ phân giải Hình nền.

Flash

Cài đặt flash ở chế độ **Bật** để kích hoạt nó. Biểu tượng tương ứng sẽ xuất hiện trên màn hình xem trước. Flash sẽ tự động ngừng kích hoạt sau khi hình đã được chụp.

Định hướng hình

Để chọn giữa hình **Phong cảnh** (nằm ngang) hoặc **Chân dung** (thẳng đứng) và hiển thị hướng.

Chế độ chụp hàng loạt

Tùy chọn này chỉ có sẵn trong độ phân giải Hình nền.

Khi cài đặt ở chế độ **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn chụp nhiều hình bằng cách bấm một lần phím camera. Tất cả hình được chụp sau đó sẽ được hiển thị trên màn hình xem cho phép bạn chọn (các) hình để lưu. Bấm **Xem** để hiển thị hình chụp trên toàn màn hình và để truy nhập vào tùy chọn **Lưu**. Nếu bạn muốn lưu nhiều hình, bạn cần phải lưu từng hình một. Các hình đã lưu được xóa từ màn hình xem.

Xem lại hình

Hình riêng

Những hình bạn lưu sẽ tự động được lưu trữ trong các tùy chọn camera ở thư mục **Hình riêng**. Chúng được hiển thị như các biểu tượng nhỏ. Bấm các phím chọn **Lên** và **Xuống** để duyệt qua. Chọn một hình bất kỳ và bấm phím chọn **Xem** lần đầu để hiển thị toàn bộ màn hình, sau đó bấm lại phím này lần thứ hai để truy nhập các tùy chọn sau.

Xóa tất cả Để xóa đồng thời tất cả các hình.

Xóa Để xóa hình được chọn.

Gửi qua... Để gửi hình được chọn qua **MMS** (xem trang 34), **E-mail** (xem trang 39) hoặc **Hồng ngoại** (xem trang 58). Một thông báo sẽ nhắc bạn trở về chế độ điện thoại.

Xoay Để xoay hình 90° hoặc 180°.


Thuộc tính Để hiển thị các chi tiết của hình (tên, độ phân giải, cỡ hình, kiểu hình).

Trình chiếu

Tùy chọn này cho phép bạn chạy một trình chiếu với tất cả hình được lưu trữ ở thư mục **Hình riêng**. Bấm một phím chọn bất kỳ để thoát khỏi trình chiếu và trở về menu camera.

Các cuộc gọi

Khi bạn nhận cuộc gọi ở chế độ camera, cuộc gọi đến sẽ hiển thị trên màn hình. Bạn có thể:

- **Từ chối** cuộc gọi: bấm phím chọn **Từ chối**.
- **Trả lời** cuộc gọi: xoay màn hình trở về chế độ điện thoại và bấm .

Để **thực hiện cuộc gọi**, trước tiên bạn phải trở về chế độ điện thoại.

10 • Thông tin đa phương tiện



Bộ sưu tập âm thanh



Menu này cho phép bạn quản lý và nghe các âm thanh được lưu trữ trong Bộ sưu tập Âm thanh điện thoại ở các menu [Giải điệu riêng](#), [Giải điệu được bảo vệ](#) hoặc [Ghi âm](#). Khi truy nhập vào một trong các menu phụ có sẵn, chọn một âm thanh và bấm để truy nhập các tùy chọn sau đây:

Xóa Để [Xóa](#) âm thanh được chọn.

Không thể xóa âm thanh trong thư mục Giải điệu được bảo vệ.

Gởi bằng... Để gởi âm thanh được chọn qua E-mail (xem trang 39), qua hồng ngoại (xem trang 58) hoặc MMS (xem trang 34).

Bạn sẽ không thể gởi âm thanh được bảo vệ bởi bản quyền.

Cài làm chuông

Để cài đặt âm thanh được chọn làm chuông.

Cài làm chuông SMS/MMS

Để cài đặt âm thanh được chọn làm [Chuông tin nhắn](#) (tùy chọn này phải được cài đặt ở chế độ [Bật](#) trong [Cài đặt](#) > [Âm thanh](#), xem trang 22).

Đổi tên

Để [Đổi tên](#) âm thanh được chọn.

Âm thanh từ thư mục Ghi âm không thể gởi qua MMS.



Bộ sưu tập hình

Hình JPEG phải có kích thước và kiểu thích hợp để điện thoại có thể lưu và hiển thị chúng chính xác (xem trang 43).




Bộ sưu tập Hình

Menu này cho phép bạn mở và chỉnh sửa hình ảnh được lưu trữ trong điện thoại ở các thư mục [Hình riêng](#) (hình chụp bằng camera), [Biểu tượng riêng](#), [Biểu tượng được bảo vệ](#) hoặc [Biểu tượng](#).



Khi truy nhập vào một trong số các menu có sẵn, hình được lưu trong điện thoại sẽ hiển thị dưới dạng danh sách văn bản. Chọn một hình bất kỳ và bấm  để truy nhập vào màn hình đồ họa. Bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Xem Để hiển thị hình ở toàn bộ màn hình.

Chỉnh sửa hình Thêm văn bản

Để thêm văn bản vào hình được chọn. Nhập văn bản vào màn hình soạn thảo và bấm .



Sử dụng các phím chuyển hướng để di chuyển văn bản trên màn hình: bấm nhẹ để di chuyển một lần đối với văn bản 1 điểm ảnh, bấm giữ để di chuyển 5 điểm ảnh.

Bấm  **Trở về** để trở về trình soạn thảo văn bản hoặc  **OK** để xác nhận và truy nhập đến tùy chọn kế tiếp.

Thêm khung hoặc biểu tượng

Để thêm khung hoặc biểu tượng vào hình được chọn.

Xóa

Để **Hủy bỏ** chỉnh sửa mới nhất trên hình hoặc để **Cài đặt lại**, ví dụ hủy tất cả các thay đổi cùng một lúc. Bấm  **Trở về** để hủy bỏ hoặc  **OK** để xác nhận.

Gửi

Để gửi hình được chọn qua hồng ngoại, E-mail hoặc MMS.

Lưu

Để lưu lại hình với tất cả các thay đổi mà bạn vừa thực hiện.

Xóa

Để **Xóa** hình được chọn.

Không thể xóa hình trong thư mục Biểu tượng được bảo vệ.

Xóa tất cả

Để **Xóa** tất cả các hình.

Đổi tên


Để **Đổi tên** hình được chọn.

Gửi bằng...

Để gửi hình được chọn qua E-mail (xem trang 39), qua hồng ngoại (xem trang 58) hoặc MMS (xem trang 34).

Bạn sẽ không thể gửi hình được bảo vệ bởi bản quyền.

Xoay

Để xoay hình 90° hoặc 180°, bấm  để xác nhận lựa chọn của bạn.

Cài làm hình nền

Để cài hình được chọn làm hình nền.

Trình chiếu TV








Trình chiếu TV

Menu này cho phép bạn mở các hình được liệt kê trong **Bộ sưu tập hình** (tự động trong một trình chiếu hoặc tự làm từng hình một) trên màn hình trong chính của điện thoại và/hoặc trên màn hình TV qua thiết bị Kết nối TV.







Thiết bị Kết nối TV có thể không được cung cấp cùng với điện thoại của bạn. Trong trường hợp này, bạn phải mua nó riêng. Xem “Phụ kiện chính hãng Philips” trang 80 để biết thêm chi tiết.

Thủ công

Menu này cho phép bạn tự mở hình. Duyệt qua danh sách hình bằng cách bấm  hoặc . Bấm  để kích hoạt hiển thị toàn bộ màn hình đồ họa và chuyển nó đến TV, bấm  để trở về danh sách. Khi hình đã được chọn, bấm  hoặc **Chọn** để mở các tùy chọn xoay (90° hoặc 180°).

Tự động

Menu này cho phép bạn mở hình tự động trong một trình chiếu.


1. Chọn giá trị thời gian sẽ được áp dụng giữa mỗi hình của trình chiếu (10,15 hoặc 20 giây) và bấm  hoặc  **Chọn**.
2. Trong danh sách hiển thị, chọn hình bạn muốn bằng cách bấm  hoặc . Chọn **(Không) Kiểm tra tất cả** để chọn hoặc hủy bỏ các hình cùng một lúc.
3. Bấm  để bắt đầu trình chiếu và  để dừng trình chiếu.

Ở cả hai chế độ, lựa chọn thực hiện gần nhất sẽ được lưu tự động và có thể phát nhiều lần trong một hàng, ngay cả khi bạn thoát khỏi menu Trình chiếu TV.

Chế độ demo



Chế độ demo

Bấm  để khởi động đoạn phim demo.



Nếu bạn bật điện thoại mà chưa lắp thẻ SIM, chức năng này cũng có thể được khởi động khi bấm phím chọn tương ứng.

Tình trạng bộ nhớ



Tình trạng bộ nhớ

Menu này cho phép bạn hiển thị tỷ lệ phần trăm bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn. Có nhiều chức năng dùng chung dung lượng điện thoại: hình ảnh, âm thanh, các ghi chú được lưu trữ và khẩu lệnh dùng cho lệnh thoại, tin nhắn lưu trữ, danh bạ và các mục nhập số tay, trò chơi, v.v...

Bấm  để kiểm tra tình trạng bộ nhớ. Màn hình hiển thị cho bạn biết tỷ lệ phần trăm bộ nhớ trống và tổng bộ nhớ của điện thoại tính theo Kilobytes (Kb). Bấm lại  để kiểm tra danh sách chi tiết của bộ nhớ được sử dụng bởi mỗi chức năng.

Điện thoại của bạn được cung cấp nhiều âm thanh và hình ảnh. Bạn chỉ có thể xóa âm thanh hoặc hình ảnh trong các thư mục Giai điệu riêng hoặc Biểu tượng riêng, chẳng hạn như làm trống dung lượng bộ nhớ để lưu các âm thanh và hình ảnh của riêng bạn.



Nếu thông báo “Danh sách đầy” hiển thị khi bạn đang lưu một mục mới, bạn phải xóa một mục để có thể tạo hoặc thêm một mục mới.

Ghi âm



Ghi âm

Menu này cho phép bạn ghi lại một âm thanh hoặc ghi chú thoại với thời gian tối đa là 1 phút và có thể ghi đến 20 ghi chú khác nhau tùy thuộc vào tình trạng bộ nhớ.

Chọn <Mới> để ghi âm một ghi chú mới. Thực hiện theo các chỉ dẫn trên màn hình và bấm  một khi ghi chú đã được ghi âm. Chọn ghi chú này trong danh sách để phát hoặc bấm  để Xóa hoặc **Đổi tên** nó.

Các mục ghi âm được lưu trữ không thể gửi qua MMS.

Camera



Camera

Ứng dụng camera chỉ được sử dụng khi điện thoại đang ở chế độ camera. Khi chọn menu này, một thông báo sẽ nhắc bạn xoay màn hình để khởi động chế độ camera.

11 • Trò chơi & ứng dụng



Máy tính



Máy tính

Điện thoại của bạn gồm một máy tính có thể thực hiện các thao tác cơ bản.

- Cộng** Bấm \blacktriangleright hoặc phím $\boxed{+}$.
- Trừ** Bấm \blacktriangleleft hoặc bấm phím $\boxed{-}$ hai lần.
- Nhân** Bấm \blacktriangleup hoặc bấm phím $\boxed{\times}$ ba lần.
- Chia** Bấm \blacktriangledown hoặc bấm phím $\boxed{\div}$ bốn lần.
- Dấu bằng** Bấm \boxed{OK} hoặc $\boxed{=}$.

Một màn hình trợ giúp sẽ nhắc bạn dùng các phím chuyển hướng nào để nhập phép tính.

Nhập số bằng cách sử dụng bàn phím. Bấm và giữ $\boxed{0.}$ để nhập dấu thập phân. Độ chính xác của máy tính được tính đến hai số sau dấu thập phân và sẽ được làm tròn lên số thập phân lớn hơn.

Múi giờ



Múi giờ

Menu này cho phép bạn cài đặt và hiển thị cả giờ địa phương và giờ của múi giờ được chọn.

Màn hình đồng hồ thế giới

Cho phép bạn hiển thị cả giờ địa phương và giờ của một múi giờ khác được chọn trên màn hình chờ với một hình nền xác định. Bấm \blacktriangleup hoặc \blacktriangledown để cài đặt tùy chọn này ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**.

Chức năng này không có sẵn khi màn hình Không đồng hồ được chọn (xem trang 28).

Cài đặt địa phương

Múi giờ riêng Di chuyển \blacktriangleup hoặc \blacktriangledown để chọn múi giờ tương ứng với khu vực của bạn.

Cài đặt giờ Cho phép bạn cài đặt giờ bằng cách bấm các phím thích hợp.

Ban ngày Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** đối với múi giờ địa phương. Xem trang 28 để biết thêm chi tiết.

Cài đặt nước ngoài

Múi giờ nước ngoài Di chuyển ▲ hoặc ▼ để chọn múi giờ bạn muốn.

Ban ngày nước ngoài Cho phép bạn cài đặt tùy chọn ban ngày ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt** đối với múi giờ quốc tế. Xem trang 28 để biết thêm chi tiết.

Đồng hồ báo thức



Đồng hồ báo thức

Menu này cho phép bạn cài đặt đồng hồ báo thức (lên đến 3 báo thức).

1. Chọn một báo thức và bấm ▲ hoặc ▼ để cài đặt nó ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**.
2. Khi cài đặt báo thức ở chế độ **Bật**, nhập giờ và bấm hoặc **OK**.
3. Sau đó chọn tần số: **Một lần**, **Hàng ngày**, **Ngày thường**.
4. Chọn một trong các âm báo: giai điệu, còi hoặc ghi chú thoại. Bấm hoặc **OK** để xác nhận.

Lặp lại các bước trên để cài đặt các báo thức khác.

Đồng hồ báo thức sẽ đổ chuông ngay cả khi bạn đã tắt điện thoại và thậm chí khi âm lượng chuông được cài đặt ở chế độ im lặng. Khi báo thức đổ chuông, bấm một phím bất kỳ để tắt báo thức hoặc đóng điện thoại lại (trừ khi chế độ báo lại được bật, xem dưới đây).

Chế độ báo lại

Menu này cho phép bạn **Bật** hoặc **Tắt** chế độ báo lại.

Cài đặt chế độ báo lại áp dụng cho tất cả các báo thức bạn đã cài đặt.

Khi báo thức đổ chuông và chế độ báo lại được **Bật**:

- bấm một phím bất kỳ (trừ **Dừng**) để tạm ngưng chuông hoặc đóng điện thoại lại. Báo thức sẽ đổ chuông lại khoảng 7 phút sau đó.
- bấm **Dừng** để tắt chuông và tắt lặp lại báo thức.

Chế độ báo lại sẽ tự động ngưng kích hoạt sau 9 lần lặp lại âm báo.

Sổ tay



Sổ tay

Menu này cho phép bạn tạo mới, lưu trữ và quản lý các sự kiện trong sổ tay của bạn. Khi âm báo sổ tay được **Bật** (xem trang 22), âm thanh bíp bíp sẽ cảnh báo bạn khi một sự kiện đã đến hạn thực hiện.

Chức năng sổ tay dùng chung dung lượng bộ nhớ điện thoại với các chức năng khác (danh bạ, bộ sưu tập hình, bộ sưu tập âm thanh, v.v...). Để kiểm tra bộ nhớ có sẵn trong điện thoại của bạn, chọn Thông tin đa phương tiện > Tình trạng bộ nhớ.

Tạo mới một sự kiện

1. Trong **Sự kiện**, chọn <Mới>, sau đó chọn kiểu sự kiện muốn tạo (**Ngày nghỉ**, **Hội họp**, **Phải Làm**).
2. Nhập ngày giờ bắt đầu và kết thúc của sự kiện và đặt tên nó (ví dụ: “Họp với Smith”).
3. Cài đặt báo nhắc và tần số: báo vào một giờ được chọn.

Báo nhắc chỉ áp dụng cho các sự kiện Hội họp và Phải Làm. Nó sẽ được cập nhật khi thay đổi múi giờ (xem “Ngày giờ” trang 28).

Xóa sự kiện cũ

Menu này cho phép bạn xóa các sự kiện đã qua. Nhập ngày bắt đầu (quá khứ hoặc tương lai) mà từ đó tất cả các sự kiện đã qua sẽ bị xóa và bấm hai lần để xóa tất cả các sự kiện trước ngày này.

Để xóa tất cả các sự kiện trong sổ tay của bạn, nhập ngày bắt đầu trong vài năm tới (ví dụ: 31/12/2010) để chắc chắn rằng tất cả các sự kiện trước ngày này sẽ được xóa cùng một lúc.

Quản lý sự kiện

Chọn một sự kiện bất kỳ trong danh sách và bấm hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn sau đây:

Xóa

Để xóa sự kiện được chọn.

Thay đổi

Để thay đổi sự kiện được chọn.

Thay đổi một sự kiện lặp lại cũng sẽ thay đổi tất cả các chi tiết của sự kiện này.

**Gửi bằng
hồng ngoại**

Để truyền sự kiện được chọn đến một thiết bị hồng ngoại tương thích khác.


Xem sự kiện



Các sự kiện trong sổ tay của bạn có thể được hiển thị ở **Xem ngày**, **Xem tuần** và **Xem tháng**. Chọn kiểu xem và bấm , sau đó sử dụng ◀ hoặc ▶ để hiển thị ngày/tuần/tháng trước hoặc kế tiếp.



Thay đổi múi giờ sẽ ảnh hưởng đến tất cả các báo nhắc số tay; báo nhắc sự kiện sẽ được cập nhật theo giờ hiển thị trên màn hình (xem “Ngày giờ” trang 28).


Trò chơi xếp gạch

Menu này tùy thuộc vào nhà điều hành mạng. Do đó biểu tượng và nội dung của nó có thể thay đổi.

 Mục tiêu của trò chơi này là phá hủy các viên gạch bằng cách ném chúng bằng một quả bóng. Phá hủy tất cả các viên gạch sẽ cho bạn đi tiếp vào vòng trong. Các phím sau đây được sử dụng:

 và  Để di chuyển vọt sang trái hoặc phải.

 và  Để bắt đầu trò chơi bằng cách ném bóng sang trái hoặc phải.

 Để tạm dừng trò chơi tối đa 2 phút (sau thời gian này màn hình sẽ trở về chế độ chờ và trò chơi sẽ bị mất).

JAVA



Điện thoại của bạn gồm JAVA cho phép bạn chạy các ứng dụng JAVA tương thích như các trò chơi tải từ mạng.

Cài đặt

Tự động khởi động

Cho phép bạn cài đặt khởi động tự động JAVA ở chế độ **Bật** hoặc **Tắt**. Khi **Bật**, ứng dụng JAVA sẽ tự động khởi động ngay sau khi được lắp đặt.

Truy cập mạng

Đường truyền Để chọn loại mạng sử dụng khi khởi động kết nối và để cấu hình các cài đặt tương ứng.

- **GSM** hoặc **GPRS**: điện thoại của bạn sẽ chỉ sử dụng mạng GSM hoặc GPRS cho các kết nối e-mail.
- **GPRS trước tiên**: điện thoại của bạn trước tiên sẽ cố gắng kết nối với mạng GPRS, sau đó mới kết nối với mạng GSM nếu mạng GPRS không có sẵn.

Chọn tùy chọn này đòi hỏi bạn phải scó cả hai cài đặt GSM và GPRS được cấu hình sẵn. Xem trang 27 để biết thêm chi tiết.

Địa chỉ DNS Cho phép bạn nhập địa chỉ DNS của mạng dữ liệu khác mà bạn muốn kết nối.


Tài khoản mạng Cho phép bạn chọn một trong các cấu hình dữ liệu bạn đã xác định trong **Cài đặt > Truy nhập cài đặt** (xem trang 27).





Mạng

Tùy thuộc vào mạng và nhà điều hành mạng.

Menu này cho phép bạn truy nhập vào các cài đặt cụ thể của nhà điều hành mạng, kể cả địa chỉ DNS và Proxy. Khi có sẵn, tất cả các mục của menu này được cấu hình trước, vì vậy bạn không cần phải thay đổi chúng.

Các ứng dụng Java

Một thông báo sẽ cho bạn biết việc lắp đặt ngay lần đầu tiên sẽ mất khoảng vài phút. Bấm  để tiếp tục và đợi các tập tin được lắp đặt.

Khi cửa sổ JAVA hiển thị, bấm  để truy nhập danh sách các trò chơi có sẵn. Chọn một trò chơi và bấm lại . Sử dụng các phím chọn  và  để chọn menu như hiển thị trên màn hình. Bấm **Menu** để truy nhập danh sách các tùy chọn có sẵn cho phép bạn tạo mới và quản lý các thư mục mới hoặc bấm **Thoát** để thoát khỏi ứng dụng JAVA.

12 • Hồng ngoại



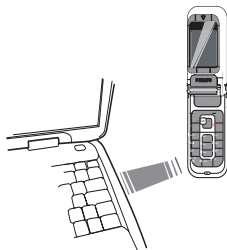
Điện thoại di động của bạn tích hợp kỹ thuật hồng ngoại cho phép bạn gửi đến hoặc nhận dữ liệu từ các thiết bị hoạt động hồng ngoại thông qua kết nối không dây (chẳng hạn như một điện thoại di động khác, một PC hoặc PDA, một máy in v.v...).

Các tập tin được bảo vệ bản quyền không thể gửi đi. Khi kết nối với PC, bảo đảm rằng bạn đã kích hoạt tùy chọn hồng ngoại của nó.

Vị trí các thiết bị

Trước khi truyền dữ liệu giữa hai thiết bị, chúng phải được đặt đúng vị trí tương ứng với điện thoại di động của bạn (điện thoại phải được mở). Bảo đảm rằng:

- các cổng hồng ngoại luôn đối diện với nhau,
- chúng cách nhau tối đa 50 cm.
- không có bất kỳ thiết bị nào cản trở tia hồng ngoại.



Gửi dữ liệu

Để gửi dữ liệu qua hồng ngoại từ điện thoại của bạn, trước tiên bạn phải chọn mục cần gửi: khi chọn một hình ảnh, âm thanh, tên hoặc sự kiện, lúc này một menu phụ sẽ cho phép bạn truy nhập vào tùy chọn **Gửi** qua hồng ngoại.

Ngay khi điện thoại của bạn nhận diện một thiết bị hoạt động hồng ngoại khác để kết nối với nó, quá trình gửi sẽ tự động diễn ra. Các thông báo sẽ hiển thị trên màn hình để bạn theo dõi tiến trình.

Nếu điện thoại tìm thấy nhiều thiết bị hồng ngoại, một danh sách sẽ hiển thị trên màn hình để bạn lựa chọn. Bấm để xác nhận và gửi dữ liệu được chọn.


Quá trình gọi sẽ bị hủy bỏ nếu điện thoại của bạn không thể tìm thấy một thiết bị khác trước khi hết giới hạn thời gian, khi kết nối hồng ngoại bị gián đoạn hoặc khi bạn hủy bỏ quá trình.

Nhận dữ liệu

Chọn **Hồng ngoại** > **Nhận**. Lúc này điện thoại của bạn sẵn sàng nhận một mục bất kỳ và chờ thiết bị hồng ngoại khác để gọi đi. Về tiến trình gọi, các tin nhắn sẽ hiển thị trên màn hình cho phép bạn theo dõi tiến trình.

Quá trình nhận sẽ bị hủy bỏ nếu điện thoại của bạn không được kết nối với một thiết bị khác trước khi hết giới hạn thời gian, khi kết nối hồng ngoại bị gián đoạn, khi kích thước tập tin gọi đi quá lớn hoặc khi bạn hủy bỏ quá trình.

Lưu dữ liệu nhận

Bấm  để truy nhập các tùy chọn sau:

Lưu Để lưu dữ liệu, sau đó trở lại chế độ chờ. Các mục bạn đã nhận sẽ được lưu theo tên mặc định của chúng và bạn có thể đổi tên bằng cách chọn chúng trong các menu liên quan.

Hiển thị Để hiển thị các chi tiết của dữ liệu nhận được.

Loại bỏ Để bỏ qua dữ liệu nhận được.

Sử dụng điện thoại như modem

Chọn **Hồng ngoại** > **Dữ liệu** nếu bạn muốn sử dụng điện thoại như một modem. Bạn có thể sử dụng điện thoại cùng với một PC hoặc PDA, chẳng hạn để kết nối internet hoặc gọi fax.

Để được hưởng đầy đủ các dịch vụ có sẵn qua hồng ngoại (gửi và nhận SMS, e-mail và fax, tải hình ảnh và âm thanh MIDI lên điện thoại, đồng bộ hóa danh bạ, Hướng dẫn GPRS, v.v...), bạn phải cài đặt Các Công cụ Điện thoại Di động trên PC của bạn. Phần mềm này có sẵn trong đĩa CD-Rom được gửi kèm với điện thoại của bạn.

Phần mềm cung cấp trong đĩa CD-Rom không tương thích với các loại máy vi tính Apple[®] Macintosh[®]. Nó chỉ hỗ trợ cho Windows[®] 98 SE, ME, XP và 2000 (Gói Dịch vụ 3 và hoàn toàn bắt buộc trong trường hợp này).

Các mô-đun phần mềm đặc thù cho Lotus Notes, Lotus Organizer và Microsoft Outlook được thiết kế cho phép đồng bộ hóa từ điện thoại di động Philips của bạn đến các ứng dụng này (tham khảo các tài liệu hướng dẫn sử dụng liên quan để biết thêm thông tin chi tiết).

13 • Thông tin cuộc gọi



Cài đặt




Cài đặt

Menu này cho phép bạn cài đặt tất cả các tùy chọn cuộc gọi (chuyển cuộc gọi, chờ cuộc gọi, v.v...).

Thông tin khi kết thúc cuộc gọi

Để cài đặt **Bật** hoặc **Tắt** cho hiển thị hệ thống khoảng thời gian và/hoặc cước của mỗi cuộc gọi khi kết thúc cuộc gọi.

Trả lời bằng phím bất kỳ

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn nhận cuộc gọi đến bằng cách bấm một phím bất kỳ trừ  (dùng để từ chối cuộc gọi).

Chờ cuộc gọi

Với cuộc gọi GSM

Áp dụng đối với **Tất cả các cuộc gọi**, **Gọi fax** và **Gọi dữ liệu**. Khi tùy chọn này được kích hoạt, bạn sẽ nghe thấy âm thanh bíp bíp nếu một người nào đó cố gắng gọi cho bạn khi bạn đang bận điện thoại. Chọn tùy chọn **Tình trạng** để xác định xem tùy chọn chờ cuộc gọi GSM có đang hoạt động hay không.

Chức năng này phụ thuộc vào dịch vụ thuê bao. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Với cuộc gọi GPRS

Cho phép bạn cài đặt **Bật** hoặc **Tắt** chức năng chờ cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại đến khi đang kết nối GPRS.

Nhận dạng người gọi

Để **Hiển thị** hoặc **Giấu** nhận dạng của bạn với người đàm thoại. **Tình trạng** sẽ báo cho bạn biết tùy chọn nào được kích hoạt.

Chuyển cuộc gọi

Để chuyển các cuộc gọi đến sang hộp thư của bạn hoặc một số bất kỳ (dù có trong các số liên lạc của bạn hay không) và áp dụng cho: **Gọi dữ liệu**, **Gọi thoại** và **Gọi fax**.

Trước khi kích hoạt tùy chọn này, bạn phải nhập vào số hộp thư thoại của bạn (xem phần tiếp theo). Chức năng này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và khác với việc chuyển cuộc gọi diễn ra khi đang có một hoặc nhiều cuộc gọi.

Không
điều kiện

Sẽ chuyển tất cả các cuộc gọi đến.

Lưu ý! Khi chọn tùy chọn này, bạn sẽ không nhận bất kỳ cuộc gọi nào cho đến khi bạn ngừng kích hoạt nó.

Có điều
kiện

Cho phép bạn chọn thời điểm bạn muốn chuyển các cuộc gọi đến: Khi không trả lời, Khi không thực hiện được hoặc Khi bận. Có thể cài đặt riêng từng tùy chọn.

Tình trạng

Sẽ hiển thị tình trạng chuyển tất cả các cuộc gọi.

Hộp thư

Để nhập các số hộp thư thoại của bạn (nếu không có sẵn trên thẻ SIM).

Trong một số trường hợp, bạn có thể phải nhập hai số: một số để nghe hộp thư của bạn, số còn lại để chuyển cuộc gọi. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm thông tin.

Mở nắp hoạt động

Khi **Bật**, tùy chọn này cho phép bạn chấp nhận cuộc gọi đến chỉ bằng việc mở nắp điện thoại. Đóng nắp điện thoại lại sẽ luôn kết thúc cuộc gọi hiện hành.

Tự động gọi lại

Khi **Bật**, nếu người bạn gọi đang bận máy, điện thoại của bạn sẽ tự động gọi lại số này cho đến khi kết nối thành công hoặc khi số lần gọi lại tối đa đã lên đến (10). Điện thoại sẽ phát ra âm thanh bíp bíp mỗi lần bắt đầu gọi lại và phát một âm thanh bíp bíp đặc biệt nếu kết nối thành công.

Thời gian giữa các lần gọi lại tăng lên theo mỗi lần gọi.

Danh sách cuộc gọi



Menu này cung cấp cho bạn danh sách các cuộc gọi đi và đến, số lần tự động gọi lại và các chi tiết cuộc gọi. Các cuộc gọi (được thực hiện, nhớ và nhận) được hiển thị theo thứ tự thời gian với cuộc gọi gần nhất ở trên cùng.

Nếu một số có trong danh sách đã được lưu trong các số liên lạc của bạn, tên tương ứng sẽ được hiển thị.

Danh sách cuộc gọi

Chọn một số trong danh sách và bấm để gọi lại số này hoặc bấm hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn: **Chi tiết**, **Gọi** hoặc **Gọi rảnh**

tay người liên quan, [Gửi SMS](#), [Gửi MMS](#), [Xóa cuộc gọi](#) được chọn hoặc [Lưu](#) số kết nối (nếu không có sẵn trong danh bạ của bạn).

Cài đặt lại

Để cài đặt lại cùng lúc toàn bộ danh sách.

Bộ đếm



Bộ đếm

Menu này cho phép bạn quản lý cước và thời gian các cuộc gọi.

Hầu hết các tùy chọn được đề cập dưới đây đều tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Bộ đếm GSM

Bộ đếm Cuộc gọi GSM không bao gồm các kết nối WAP.

Tổng thời gian

Để [Hiển thị](#) hoặc [Cài đặt lại](#) thời gian các cuộc gọi [Đi](#) hoặc [Đến](#).

Thông tin cuộc gọi gần nhất

Để hiển thị thời gian và/hoặc cước của cuộc gọi gần nhất.

Tổng cước

Để hiển thị tổng cước và cài đặt bộ đếm về số 0 (có thể được bảo vệ bởi các mã PIN/PIN2).

- [Hiển thị](#) sẽ hiển thị cước cuộc gọi dựa vào [Tỉ giá cước](#).
- [Cài đặt lại](#) tổng cước hiện hành.
- [Hiển thị số dư](#) để kiểm tra số tiền còn lại (dựa vào [Giới hạn cước](#)).
- [Hủy bỏ giới hạn cước](#) cho phép bạn hủy bỏ giới hạn cước.
- [Giới hạn cước](#) cho phép bạn truy nhập vào giới hạn cước sử dụng trong Menu hiển thị số dư.
- [Tỉ giá cước](#) cho phép bạn cài đặt tỉ giá cho mỗi đơn vị. Trước tiên nhập vào loại tiền tệ sử dụng (tối đa 3 mẫu tự), sau đó nhập cước cho mỗi đơn vị.

14 • Dịch vụ nhà điều hành mạng



Hầu hết các mục của menu này tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao và khác nhau giữa các nhà điều hành mạng. Do đó, các menu hiển thị sau đây có thể có hoặc không có sẵn. Hãy liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn để biết thêm chi tiết.

Các dịch vụ được cung cấp có thể đòi hỏi chi phí cho việc thực hiện cuộc gọi hoặc gửi SMS.

WAP



WAP

Menu này cho phép bạn truy cập các dịch vụ được cung cấp cùng với mạng của bạn như tin tức, thể thao, thời tiết, v.v...

Nếu điện thoại của bạn được định sẵn cấu hình, bạn không nhất thiết phải thay đổi các cài đặt được mô tả ở phần này. Đối với một số nhà điều hành mạng, các cài đặt có thể được thực hiện từ xa.

Để khởi động một phiên WAP, chọn **Dịch vụ Nhà điều hành** > **WAP** > **Trang chủ**.

Sử dụng hoặc

Bấm hoặc **Chọn**

Bấm **Trở về**

Bấm

Để duyệt qua các trang trực tuyến.

Để chọn một mục được đánh dấu.

Để trở lại trang trước.

Để kết thúc một phiên WAP.

*Bạn cũng có thể chọn **Tùy chọn** > **Thoát**.*

*Điện thoại di động của bạn kết nối mạng tương ứng với các cài đặt Truy cập mà bạn đã xác định trong menu Cài đặt > Mạng (xem trang 27). Khi có lỗi kết nối, màn hình hiển thị “Vào menu”: bấm hoặc **Tùy chọn để truy nhập các tùy chọn WAP** (xem trang 66).*


Trang chủ

Đây là đường dẫn đến trang WAP đầu tiên bạn sẽ truy cập khi khởi động một phiên WAP. Trong hầu hết các trường hợp, mục menu này được định sẵn cấu hình và sẽ kết nối với trang chủ WAP của nhà điều hành mạng. Để thay đổi trang chủ mặc định này, xem “Tùy chọn” trang 66.

Chỉ mục


Menu này cho phép bạn lưu trữ các địa chỉ trang WAP ưa thích, đổi tên và truy cập nhanh chúng từ danh sách.

Bấm  *trong khi duyệt tìm, sau đó chọn Chỉ mục: các mục tên và URL sẽ tự động được điền vào từ thông tin của trang bạn đang tìm.*

Chọn **Thêm chỉ mục** và bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo. Bấm , sau đó thực hiện tương tự để truy nhập vào địa chỉ URL. Menu **Quản lý chỉ mục** cho phép bạn **Xóa** hoặc **Chỉnh sửa** chỉ mục được chọn.

Đến địa chỉ URL

Menu này cho phép bạn truy nhập vào địa chỉ trang WAP và kết nối trực tiếp khi chọn nó (đây là cách truy cập nhanh các địa chỉ WAP mà không cần lưu chúng như các chỉ mục).

Tất cả các địa chỉ bạn truy cập trong menu này và kết nối ít nhất một lần sẽ hiển thị trong một danh sách. Chọn một trong các mục và bấm  để kết nối lại trang tương ứng mà không cần phải nhập lại toàn bộ địa chỉ của nó.

Cài đặt

Chọn cấu hình

Để chọn một trong các cấu hình có sẵn, sau đó xác định các cài đặt kết nối cho mỗi cấu hình.

Tất cả các cài đặt kết nối được mô tả dưới đây áp dụng cho cấu hình được chọn.

Tùy chọn trình duyệt

Để kích hoạt hoặc ngưng kích hoạt quá trình tải về các hình ảnh được đính kèm với các trang WAP.

Chọn Tắt sẽ gia tăng tốc độ tải toàn cầu của các trang được duyệt tìm.

Đổi tên cấu hình

Để đổi tên cấu hình được chọn hiện hành (bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo).

Bộ nhớ đệm




Để làm trống một khu vực của bộ nhớ điện thoại nơi lưu trữ các trang được duyệt tìm trong một phiên WAP.

Mạng

- **Trang chủ:** để đổi tên và địa chỉ trang chủ (bắt đầu nhập vào tên mới để hiển thị màn hình soạn thảo).
- **Truy cập mạng** cho phép bạn chọn một trong các cấu hình dữ liệu mà bạn đã xác định trong **Cài đặt > Cài đặt truy cập** (xem trang 27).
- **Đường truyền** cho phép bạn chọn loại mạng sử dụng bởi cấu hình được chọn khi khởi động kết nối (xem trang 27).
- **Địa chỉ Proxy** và **Cổng Proxy** cho phép bạn xác định địa chỉ cổng vào và số cổng sẽ được sử dụng khi khởi động kết nối WAP bằng cách dùng cấu hình được chọn.
- **Bảo mật:** để hiển thị danh sách **Chứng nhận** bảo mật được lắp đặt (sau đó hiển thị các chi tiết của nó hoặc xóa nó), **Thông tin phiên kết nối** hoặc **Chứng nhận hiện hành**.

Hộp thư đến quảng bá



Menu này cho phép bạn đọc và quản lý các tin nhắn được gửi đến tự động từ mạng và / hoặc nhà điều hành mạng của bạn.

Trong một số trường hợp, dấu “@” màu đỏ sẽ hiển thị trên màn hình để báo cho bạn biết rằng bạn đã nhận một tin nhắn quảng bá mới. Bấm  hoặc  Đọc để đọc nó hoặc  Trở về để trở về chế độ chờ.

Các tin nhắn quảng bá gồm các đường dẫn URL để truy cập nhanh các dịch vụ WAP tương ứng; bấm vào đường dẫn sẽ kết nối với trang WAP để duyệt tìm hoặc tải các tập tin đa phương tiện về điện thoại di động của bạn.

Nếu hộp thư đến quảng bá của bạn đầy, một thông báo sẽ nhắc bạn xóa một số tin nhắn trong WAP > Hộp thư đến quảng bá.





Tùy chọn


Khi duyệt tìm, bấm  hoặc  **Tùy chọn** để truy cập:

- | | |
|------------------|---|
| Trang chủ | Để truy cập trang chủ mặc định. |
| Trở về | Để trở lại trang được duyệt tìm trước đó. |

Chuyển tiếp	Để truy cập vào trang được duyệt tìm kế tiếp.
Tải lại	Để tải lại trang được duyệt tìm hiện hành từ máy chủ gốc của nó.
Cài đặt làm trang chủ	Để lưu lại trang WAP được duyệt tìm hiện hành làm trang chủ mặc định.
Lưu như...	Để lưu các hình ảnh đính kèm theo các trang hiển thị trong Bộ sưu tập hình.
Thoát	Để kết thúc một phiên WAP.
Chỉ mục	Xem trang 65 để có được hướng dẫn về các tùy chọn này.
Đến địa chỉ URL	
Cài đặt Hộp thư đến quảng bá	

DTMF



Bạn có thể gửi các âm DTMF (hoặc “âm chạm”) để truy cập vào một số dịch vụ điện thoại tại bất cứ thời điểm nào trong khi thực hiện cuộc gọi bằng cách bấm một phím bất kỳ trong các phím từ  đến ,  và .



Bạn cũng có thể đính kèm một chuỗi DTMF đến một số điện thoại bất kỳ trước khi quay số (hoặc lưu nó vào Số liên lạc). Số điện thoại và phần DTMF phải được cách ra bằng một mẫu tự chờ. Để có được mẫu tự tạm dừng hoặc chờ, bấm và giữ . Màn hình sẽ hiển thị **w** để chờ và **p** để tạm dừng. Ví dụ, để nghe các tin nhắn (chẳng hạn mã 3) trên máy trả lời của bạn (mật mã 8421) tại số điện thoại 12345678, bạn có thể gọi số:12345678w8421p3.

Xử lý nhiều cuộc gọi

Tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.


Thực hiện cuộc gọi thứ hai


Bạn có thể thực hiện cuộc gọi thứ hai trong khi đang thực hiện hoặc giữ một cuộc gọi. Khi đang trò chuyện trên điện thoại, quay một số bất kỳ (hoặc chọn một số liên lạc trong danh bạ) và bấm . Cuộc gọi đầu tiên sẽ chuyển sang chế độ chờ (số này sẽ hiển thị phía dưới màn hình) và số thứ hai được kết nối. Sau đó bạn có thể bấm  hoặc **Tùy chọn** để truy nhập các tùy chọn, trong số đó là:



- **Chuyển cuộc gọi** để chuyển đổi giữa các cuộc gọi (bạn cũng có thể bấm  hoặc  để chuyển các cuộc gọi).
- **Chuyển** để kết nối cả hai cuộc gọi. Bạn sẽ bị ngưng kết nối khi quá trình chuyển hoàn tất.
- **Hội nghị** để giới thiệu người gọi vào cuộc gọi hội nghị.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Khi bạn nhận cuộc gọi thứ hai trong lúc đang bận điện thoại, điện thoại phát ra một âm báo bíp bíp và màn hình hiển thị **Đợi cuộc gọi**. Sau đó bạn có thể:

Bấm  Để trả lời cuộc gọi (cuộc gọi đầu được chuyển sang chế độ chờ).

Bấm  Để từ chối cuộc gọi.

Bấm  hoặc  **Tùy chọn** Để mở danh sách các tùy chọn. Bạn có thể chọn **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.



Để nhận cuộc gọi thứ hai, bạn phải ngưng kích hoạt Chuyển cuộc gọi đối với các cuộc gọi thoại (xem trang 61) và kích hoạt Chờ cuộc gọi (xem trang 61).

Trả lời cuộc gọi thứ ba

Tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Nếu bạn đang bận điện thoại và một cuộc gọi khác đang ở chế độ chờ, bạn cũng có thể nhận cuộc gọi thứ ba. Để làm điều này, bạn phải hoặc kết thúc một trong hai cuộc gọi trên hoặc giới thiệu người gọi mới vào cuộc gọi hội nghị.

Bấm  Để từ chối cuộc gọi.



Bấm  hoặc  **Tùy chọn** Để mở danh sách các tùy chọn. Bạn có thể chọn **Chấp nhận** để trả lời cuộc gọi đến, hoặc **Kết thúc cuộc gọi** để kết thúc cuộc gọi hiện hành, sau đó trả lời cuộc gọi đến.

Dịch vụ này hạn chế đối với hai cuộc gọi hiện hành (một đang thực hiện và một đang ở chế độ chờ).

Cuộc gọi hội nghị

Tùy thuộc vào dịch vụ thuê bao.

Cuộc gọi hội nghị được kích hoạt bằng cách thực hiện nhiều cuộc gọi đi hoặc trong trường hợp có nhiều cuộc gọi. Nó cho phép bạn trò chuyện cùng lúc đến 5 người.

1. Thực hiện cuộc gọi đầu tiên với một người nào đó, sau đó thực hiện cuộc gọi thứ hai (xem phần trên).
2. Bấm  hoặc **Tùy chọn** và chọn **Hội nghị**. Lặp lại quá trình này cho đến khi 5 thành viên được kết nối.
3. Chọn **Xóa thành viên** để ngưng kết nối với một thành viên của cuộc gọi hội nghị, hoặc chọn **Cuộc gọi riêng** để chỉ kết nối riêng với một thành viên (các thành viên khác được chuyển sang chế độ chờ).
4. Bấm  để ngưng kết nối cùng lúc tất cả các cuộc gọi.

Nếu có cuộc gọi đến trong khi đang diễn ra cuộc gọi hội nghị và có ít hơn 5 thành viên, bạn có thể chấp nhận cuộc gọi mới này và thêm thành viên này vào cuộc gọi **Hội nghị** (nếu 5 thành viên đã được kết nối, bạn có thể trả lời cuộc gọi này, nhưng không thể thêm nó vào cuộc gọi hội nghị).

Các biểu tượng

Ở chế độ chờ, màn hình chính và màn hình ngoài có thể hiển thị đồng thời nhiều biểu tượng.

Nếu biểu tượng mạng không hiển thị, bạn đang ở ngoài vùng phủ sóng. Nếu bạn đang ở vùng tín hiệu yếu, bạn hãy di chuyển sang nơi có tín hiệu tốt hơn.



Im lặng - Điện thoại không đổ chuông khi có cuộc gọi đến.



Rung - Điện thoại rung khi có cuộc gọi đến.



Đang vào GPRS - Điện thoại đang kết nối vào mạng GPRS.



Tin nhắn SMS - Bạn đang nhận tin nhắn mới.



Thư thoại - Bạn đang nhận một thư thoại mới.



Pin - Thanh chỉ báo mức năng lượng pin (4 vạch = pin đầy, 1 vạch = pin yếu).



Đồng hồ báo thức đã được kích hoạt.



Chuyển vùng - Hiển thị khi điện thoại kết nối vào mạng của nhà cung cấp khác (đặc biệt khi bạn ra nước ngoài).



SMS đầy - Bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy. Hãy xóa các tin nhắn cũ để có thể nhận các tin nhắn mới.



Chuyển cuộc gọi Không điều kiện đến số khác - Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số khác ngoại trừ số hộp thư thoại.



Chuyển cuộc gọi đến vào hộp thư thoại - Tất cả các cuộc gọi được chuyển tiếp đến hộp thư thoại.



Mạng chủ - nhà điều hành mạng của bạn. Tùy theo việc thuê bao, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết.



Mạng GSM: điện thoại của bạn đang được kết nối vào mạng GSM

Chất lượng sóng: điện thoại hiển thị càng nhiều vạch, tín hiệu sóng thu càng tốt.



Tin nhắn tức thời - tùy chọn đang ở trạng thái **Bật**.



Bộ nhớ đầy - Bộ nhớ điện thoại đã đầy. Bạn hãy xóa bớt một số mục thông tin để lưu các thông tin mới.



Tin nhắn MMS - Bạn đã nhận được một tin nhắn multimedia mới.



Tin nhắn Wap - Bạn đã nhận được một tin nhắn từ hộp thư dịch vụ wap.



Bật/Tắt tự động - tùy chọn này được cài đặt ở chế độ **Bật**.

Các khuyến cáo

Sóng vô tuyến



Điện thoại di động là một **thiết bị thu phát sóng radio công suất thấp**. Khi hoạt động, máy sẽ phát đi và thu về các tín hiệu sóng radio. Các tín hiệu sóng radio này truyền các tín hiệu âm thanh hoặc dữ liệu của bạn đến trạm vô tuyến được kết nối vào hệ thống mạng điện thoại. Hệ thống mạng này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu của điện thoại.

- Điện thoại phát/thu sóng radio trên nhiều băng tần GSM (900/1800 MHz).
- Hệ thống mạng GSM này sẽ kiểm soát công suất truyền tín hiệu (từ 0,01 đến 2 watts).
- Điện thoại bạn được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn liên quan.
- Ký hiệu CE trên điện thoại là dấu bảo chứng sản phẩm phù hợp các tiêu chuẩn điện từ (Ref. 89/336/EEC) và điện áp thấp (Ref. 73/23/EEC) của Châu Âu.

Bạn phải chịu **trách nhiệm** về điện thoại di động của mình. Để tránh gây thiệt hại cho chính mình, cho người khác, hoặc cho bản thân điện thoại, bạn cần xem kỹ và thực hiện đúng các hướng dẫn sử

dụng an toàn, đồng thời bạn nên lưu ý người khác về các thông tin này khi bạn cho họ mượn máy. Ngoài ra, để tránh việc điện thoại của bạn bị sử dụng ngoài ý muốn, bạn nên:



Giữ điện thoại ở nơi an toàn và ngoài tầm tay trẻ em.

Tránh viết mã PIN ra giấy. Thay vào đó bạn hãy cố ghi nhớ mã này.

Tắt máy và tháo pin nếu không dùng điện thoại trong một thời gian dài.

Dùng menu **Bảo mật** để thay đổi mã PIN sau khi mua máy và để kích hoạt các tùy chọn giới hạn cuộc gọi.



Điện thoại của bạn được thiết kế để tuân thủ luật pháp và các qui định hiện hành. Tuy nhiên, điện thoại có thể gây nhiễu sóng đối với các thiết bị điện khác. Do đó, bạn nên chấp hành tất cả **các khuyến cáo và qui định của địa phương** khi dùng máy tại nhà hoặc khi đi xa. **Các qui định về sử dụng điện thoại trên xe hơi và máy bay là các qui định đặc biệt nghiêm ngặt.**

Dư luận công chúng đã từng tập trung sự chú ý vào các mối nguy hại tiềm ẩn đối với sức khỏe người sử dụng điện thoại di động. Các nghiên cứu hiện nay về công nghệ sóng radio, bao gồm cả công nghệ

GSM, đã được xem xét lại, và các tiêu chuẩn an toàn đã được xây dựng nhằm bảo đảm sự an toàn của người sử dụng đối trước việc tiếp xúc năng lượng sóng radio. Điện thoại di động của bạn **được thiết kế để tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn an toàn hiện hành** và quy định Hướng dẫn an toàn cho các Thiết bị đầu cuối dùng trong lĩnh vực Viễn thông và Thiết bị dùng sóng radio 1999/5/EC.

Luôn tắt điện thoại của bạn

Các thiết bị điện không chống nhiễu tốt hoặc **không đủ độ nhạy** có thể sẽ bị tác động bởi năng lượng bức xạ của sóng radio. Sự nhiễu sóng này có thể dẫn đến các tai nạn.



Trước khi lên **máy bay** và/hoặc khi xếp điện thoại vào trong hành lý của bạn: việc dùng điện thoại di động trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho hoạt động của máy bay, làm nhiễu mạng điện thoại di động và có thể bị xem là phạm pháp.



Trong **bệnh viện**, phòng khám hay các trung tâm y tế hoặc bất kỳ nơi nào ở gần phạm vi **các thiết bị y tế**.



Ở những nơi có nguy cơ **cháy nổ** (ví dụ như tại các trạm xăng dầu và những nơi có các nhiễu bụi như bột kim loại).

Trong các xe đang chở chất gây cháy (kể cả lúc xe đang dừng) hoặc các xe dùng khí hóa lỏng (LPG), trước tiên bạn nên kiểm tra xe có tuân thủ các qui định an toàn hiện hành hay không.

Ở những nơi bạn được yêu cầu tắt các thiết bị dùng sóng radio, ví dụ như hầm mỏ hoặc nơi đang tiến hành hoạt động phá nổ.



Liên hệ với các nhà sản xuất xe để đảm bảo rằng **các thiết bị điện** trên xe không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ của sóng radio.

Người dùng máy trợ tim

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ tim** bạn nên:

- Dùng điện thoại ở vị trí cách xa máy trợ tim ít nhất 15 cm khi điện thoại đang hoạt động để tránh các nguy cơ nhiễu sóng.
- Không mang điện thoại trong túi áo phía trên ngực.
- Nghe điện thoại bằng tai đối diện với máy trợ tim để giảm thiểu tối đa các nguy cơ nhiễu sóng.
- Tắt điện thoại nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng.

Người dùng máy trợ thính

Nếu bạn đang sử dụng **máy trợ thính**, bạn hãy liên hệ bác sĩ hay nhà sản xuất máy để biết máy này có dễ nhiễu sóng điện thoại hay không.

Nâng cao khả năng hoạt động

Để **nâng cao chất lượng điện thoại của bạn**, bạn hãy tìm cách giảm độ bức xạ của năng lượng sóng radio, **giảm mức tiêu thụ pin và tuân thủ theo các hướng dẫn sau đây:**



Để khả năng hoạt động của điện thoại đạt mức tối ưu và đem lại sự hài lòng cho bạn, bạn được khuyến cáo dùng máy ở những vị trí thông thường (khi không dùng ở chế độ handsfree hoặc với phụ kiện handsfree).

- Không được để điện thoại gần nơi có nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp.
- Bảo quản máy cẩn thận. Bất kỳ việc sử dụng sai mục đích nào cũng sẽ làm mất hiệu lực chế độ International Guarantee (Bảo Hành Toàn Cầu) của điện thoại.
- Không nhúng điện thoại vào bất kỳ chất lỏng nào; nếu điện thoại bị ẩm ướt, hãy tắt máy, tháo pin ra và để khô trong 24 giờ trước khi dùng lại.

- Khi lau điện thoại, bạn hãy dùng khăn mềm.
- Điện thoại tiêu thụ cùng mức năng lượng pin đối với các thao tác gọi hoặc nhận cuộc gọi. Tuy nhiên, điện thoại sẽ dùng ít năng lượng hơn ở chế độ chờ và khi được giữ yên một chỗ. Trường hợp điện thoại ở chế độ chờ và bạn đang di chuyển, điện thoại sẽ tiêu thụ năng lượng để truyền đi các thông tin định vị mới về cho hệ thống mạng. Việc bạn giảm chu kỳ sáng của đèn nền và tránh các thao tác duyệt menu không cần thiết cũng sẽ giúp tiết kiệm pin và tăng thời lượng đàm thoại và thời lượng chờ của máy.

Thông tin về pin

Điện thoại của bạn sử dụng nguồn điện từ pin sạc.

- Chỉ nên dùng bộ sạc được chỉ định.
- Không nên đốt pin.
- Không thay đổi hình dạng hay mở pin ra.
- Không để các vật thể kim loại (ví dụ chìa khóa trong túi bạn) làm chập mạch các điện cực của pin.
- Tránh để điện thoại trong môi trường có nhiệt độ quá cao (>60°C hay 140°F), ẩm ướt hoặc có chất ăn mòn.



Bạn chỉ nên dùng phụ kiện chính hãng của Philips, vì việc sử dụng bất kỳ phụ tùng nào khác có thể dẫn đến khả năng làm điện thoại bị hư hỏng cũng như vô hiệu hóa tất cả hình thức bảo hành Philips dành cho điện thoại của bạn.

Bạn nên nhờ chuyên viên kỹ thuật thay thế ngay các bộ phận hư hỏng và bảo đảm rằng chúng được thay thế bằng các phụ kiện thay thế chính hãng của Philips.

Không nên sử dụng điện thoại khi đang lái xe



Điều này làm giảm sự tập trung của bạn và do đó rất nguy hiểm. Tuân thủ các hướng dẫn sau:

- Luôn tập trung vào việc lái xe. Tắt xe vào lề và dừng lại trước khi sử dụng điện thoại.
- Tuân thủ các quy định của các quốc gia địa phương nơi bạn chạy xe và sử dụng điện thoại GSM.
- Nếu bạn muốn sử dụng điện thoại khi đang lái xe, bạn hãy cài thêm bộ phụ kiện handsfree trên xe được thiết kế dành cho mục đích này, và nhờ vậy bạn vẫn có thể tập trung hoàn toàn vào việc điều khiển xe.

- Chú ý không để điện thoại và các phụ kiện trên xe của điện thoại cản trở hoạt động của túi bảo hiểm và các thiết bị an toàn khác trên xe.
- Việc sử dụng các hệ thống báo động để khởi động đèn hoặc còi xe hơi khi có cuộc gọi đến cũng bị ngăn cấm trên các tuyến đường ở một số quốc gia. Bạn hãy xem lại các qui định địa phương.

Quy phạm EN 60950

Trong trường hợp thời tiết nóng hoặc sau khi tiếp xúc với ánh nắng mặt trời quá lâu (ví dụ như qua cửa sổ hoặc kính chắn gió), nhiệt độ vỏ điện thoại có thể tăng lên, đặc biệt khi bạn dùng vỏ giả kim loại. Trường hợp này bạn nên cẩn thận khi cầm điện thoại cũng như tránh sử dụng khi nhiệt độ môi trường tăng lên trên 40°C.

Bảo vệ môi trường



Bạn hãy nhớ lưu tâm đến các quy định địa phương về việc vứt bỏ các vỏ bao bì, pin không còn sử dụng và điện thoại cũ, và hãy khuyến khích việc sử dụng các sản phẩm tái chế.

Philips đã in trên pin và bao bì các biểu tượng với ý nghĩa khuyến khích việc sử dụng sản phẩm tái chế và việc tiêu hủy đúng phương pháp các phế phẩm.



Pin không được vứt bỏ cùng với rác thải tổng hợp gia đình.



Nguyên liệu đóng gói có nhãn hiệu có thể tái sử dụng.



Việc đóng góp tài chính được đầu tư cho hệ thống tái sinh và phục hồi việc đóng gói hàng hóa kết hợp cấp quốc gia (chẳng hạn như EcoEmballage ở Pháp).



Các nguyên liệu có thể tái sử dụng (cũng giống như nguyên liệu nhựa).

Giải quyết sự cố

Điện thoại không bật lên được

Tháo pin ra và lắp lại. Sau đó sạc pin điện thoại cho đến khi biểu tượng sạc pin ngừng di chuyển. Sau cùng, tháo bộ sạc ra khỏi điện thoại và bật máy.

Màn hình hiển thị lỗi IMSI

Kiểm tra xem thẻ SIM được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, vấn đề có thể liên quan đến dịch vụ thuê bao của bạn. Liên hệ với nhà điều hành mạng của bạn.

Màn hình hiển thị thông báo LẮP THẺ SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có lẽ thẻ SIM của bạn đã bị hư. Xin liên hệ với nhà điều hành mạng.

Màn hình hiển thị lỗi SIM

Kiểm tra xem thẻ SIM đã được lắp đúng vị trí chưa. Nếu vẫn không khắc phục được, có thể thẻ SIM của bạn đã bị hư.

Điện thoại không thể sạc pin

Phải chắc chắn rằng bạn đã cắm đúng đầu cắm của bộ sạc vào ổ cắm của điện thoại. Khi pin điện thoại đã hết hẳn, thời gian khởi động trước khi sạc có thể kéo dài nhiều phút (đôi khi mất khoảng 5 phút) trước khi biểu tượng sạc pin hiển thị trên màn hình.

Khi sạc pin, biểu tượng pin không hiển thị vạch và viên ngoài sẽ nhấp nháy

Bạn chỉ nên sạc pin trong môi trường có nhiệt độ tối thiểu 0°C (32°F) hoặc tối đa 50°C (113°F). Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Màn hình sẽ hiển thị thông báo **KHÓA MÁY** khi bạn bật máy

Biểu tượng  không hiển thị

Một người nào đó đã cố mở điện thoại của bạn nhưng không biết mã PIN lẫn mã mở khóa (PUK). Vui lòng liên hệ với nhà điều hành mạng.


Bạn đang bị rớt mạng. Hoặc có thể bạn đang ở vùng chắn sóng radio (trong đường hầm hoặc giữa các tòa nhà cao tầng) hoặc đang ở ngoài vùng phủ sóng của mạng. Bạn hãy thử di chuyển sang nơi khác, và cố gắng kết nối lại vào mạng (đặc biệt khi bạn đang ở nước ngoài) hoặc liên hệ với nhà điều hành mạng để được trợ giúp/để biết thêm thông tin về mạng.

Màn hình không phản ứng (hoặc hiển thị chậm) khi bạn bấm phím

Màn hình phản ứng chậm hơn khi điện thoại ở nhiệt độ quá thấp. Hiện tượng này hoàn toàn bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bạn hãy sưởi ấm điện thoại và thử lại.

Các trường hợp khác xin liên hệ nhà cung cấp điện thoại.

Máy không thể trở về màn hình chờ

Nhấn phím , hoặc tắt điện thoại, kiểm tra xem thẻ SIM và pin được lắp chính xác chưa, sau đó bật nguồn điện thoại lại.

Điện thoại không hiển thị số gọi đến

Tính năng này tùy thuộc vào mạng và đăng ký thuê bao của bạn. Nếu hệ thống không gửi số điện thoại người gọi đến, máy sẽ hiển thị thông báo **Cuộc gọi 1** hoặc **Số không có**. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể gửi tin nhắn

Một số mạng không cho phép việc trao đổi tin nhắn với các mạng khác. Trước tiên bạn hãy kiểm tra xem bạn đã nhập số trung tâm SMS chưa, hoặc liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Không thể nhận về và/hoặc lưu các ảnh JPEG

Điện thoại có thể không cho phép việc lưu ảnh nếu chúng có kích thước quá lớn, tên tập tin quá dài, hoặc dạng ảnh không phù hợp. Xem trang 42 để biết đầy đủ thông tin về chủ đề này.

Bạn cảm thấy không nhận được một số cuộc gọi

Để nhận mọi cuộc gọi, hãy chắc chắn rằng các chức năng “Chuyển cuộc gọi Có điều kiện” hoặc “chuyển cuộc gọi không điều kiện” không được kích hoạt (xem trang 61).

Khi bạn cố sử dụng một chức năng trong menu này, điện thoại sẽ hiển thị thông báo KHÔNG CHO PHÉP

Hiệu năng của các tính năng điện thoại dường như thấp hơn những mô tả trong hướng dẫn sử dụng

Một số tính năng hoạt động tùy thuộc vào mạng. Do đó, chúng chỉ có hiệu lực nếu mạng hoặc đăng ký thuê bao của bạn cho phép. Liên hệ nhà điều hành mạng để biết thêm thông tin chi tiết về vấn đề này.

Hiệu năng của các tính năng liên quan đến cấu hình (ví dụ như âm lượng chuông, thời lượng bật đèn nền) và các tính năng bạn dùng cho các ứng dụng. Để có thể tăng hiệu năng của các tính năng này vào bất kỳ lúc nào, bạn nên tắt các tính năng không sử dụng đến.

Điện thoại không hoạt động được trong xe hơi

Xe hơi có rất nhiều thành phần kim loại có thể hấp thụ sóng điện từ và do đó ảnh hưởng đến hoạt động của điện thoại. Bộ phụ kiện dùng trong xe hơi hiện có cung cấp cho bạn một ăng-ten gắn ngoài và cho phép gọi và trả lời mà không cần cầm điện thoại.

Bạn nên liên hệ chính quyền địa phương để biết xem bạn có được phép sử dụng điện thoại khi lái xe hay không.

Phụ kiện chính hãng Philips

Một số phụ kiện như pin chuẩn và một bộ sạc được bao gồm như bộ trọn gói chuẩn của điện thoại di động của bạn. Các phụ kiện khác có thể được bán như bộ hàng trọn gói (tùy theo nhà điều hành mạng hoặc đại lý bán lẻ) hoặc được bán riêng. Do đó, phụ kiện trọn bộ có thể khác nhau.

Để phát huy tối đa khả năng hoạt động của điện thoại Philips và tránh bị mất quyền được bảo hành, bạn chỉ nên sử dụng Phụ kiện Chính hãng Philips được đặc biệt thiết kế để sử dụng cho điện thoại của bạn. Philips Consumer Electronics sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào gây ra do việc sử dụng phụ kiện không được công ty phê duyệt.

Bộ sạc pin

Sạc pin bằng cách cắm bộ sạc vào bất kỳ ổ cắm AC nào. Kích thước nhỏ, có thể bỏ gọn gàng trong cặp/túi xách.

Bộ bật lửa điện trên xe

Sạc pin và cắm vào bất cứ ổ cắm điện nào trên xe hơi.

Bộ phụ kiện đa năng dùng trên xe hơi

Được thiết kế để giúp điện thoại di động Philips của bạn hoạt động rảnh tay và dễ sử dụng, giải pháp rảnh tay gọn nhẹ này mang lại một chất lượng âm thanh tuyệt hảo. Chỉ cần cắm thiết bị này vào ổ cắm phụ trên xe hơi của bạn.

Ở một số nước, sử dụng điện thoại trong khi lái xe là bị cấm. Để lắp đặt an toàn và không bị trục trặc, chúng tôi khuyên rằng bộ rảnh tay trên xe hơi nên được lắp đặt bởi các chuyên viên kỹ thuật.

Bộ tai nghe

Phím trả lời qua dây cung cấp cho bạn một giải pháp đơn giản cho việc trả lời điện thoại. Bạn chỉ cần bấm phím này để trả lời cuộc gọi đến. Ở chế độ chờ, bấm phím này để kích hoạt tính năng quay số bằng khẩu ngữ.

Kết nối TV

Cáp dữ liệu này cho phép bạn hiển thị trình chiếu trên TV của bạn. Chỉ cần kết nối đầu dữ liệu của cáp với đầu nối bộ tai nghe của điện thoại, sau đó kết nối đầu video với đầu VÀO video của TV hoặc VCR.

Xem “Trình chiếu TV” trang 51 để biết thông tin chi tiết về cách chọn hình và hiển thị chúng trong một trình chiếu.

Bộ phụ kiện kết nối dữ liệu

Khả năng kết nối dữ liệu dễ dàng với điện thoại di động Philips. Cáp kết nối USB này cho phép việc truyền dữ liệu tốc độ cao giữa điện thoại và máy tính. Bạn chỉ cần nối cáp vào điện thoại và tính năng sắp xếp tự động và đồng bộ hóa danh bạ sẽ được thực hiện trong vòng vài giây. Phần mềm cho phép bạn gửi fax và SMS, tải về các hình ảnh và giai điệu.



Java
POWERED



Tegic Euro. Pat.
App. 0842463

JAVA là nhãn hiệu của Sun
Microsystems, Inc.

T9® là nhãn hiệu của Tegic
Communications Inc.

Chế độ bảo hành có thời hạn

1. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này bao gồm những gì?

Philips cam đoan với chính người mua sản phẩm bán lẻ của chính hãng (“Khách hàng” hoặc “Bạn”) rằng sản phẩm điện thoại di động Philips này và các phụ kiện do cung cấp chính hãng Philips cung cấp kèm theo gói sản phẩm (“Sản phẩm”) hoàn toàn không có các khiếm khuyết nào, về mặt vật liệu cũng như về vấn đề thiết kế và lắp ráp, khi được sử dụng trong điều kiện bình thường theo các hướng dẫn vận hành và tuân thủ các quy định và điều khoản sau đây. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ được áp dụng đối với Khách hàng ở các quốc gia nơi họ mua và sử dụng Sản phẩm. Chế độ bảo hành có thời hạn này chỉ có hiệu tại quốc gia có đại lý ủy quyền của Philips.

2. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này có Hiệu lực trong Thời gian bao lâu?

Thời hạn hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn này là **MỘT (1) NĂM** tính từ ngày mua Sản phẩm được ghi lại trên các giấy tờ

khi mua hàng. Chế độ bảo hành có thời hạn đối với pin sạc chính hãng Philips kéo dài sáu (6) tháng tính từ ngày mua pin.

3. Philips Xử lý thế nào nếu Sản Phẩm có Khiếm khuyết về mặt Vật liệu và Lắp ráp trong Thời hạn hiệu lực của Chế độ Bảo hành Có thời hạn?

Trong suốt thời gian hiệu lực của Chế độ bảo hành có thời hạn, Philips hoặc các đại lý ủy quyền sẽ sửa chữa hoặc thay thế các bộ phận hoặc Sản phẩm bị lỗi bằng các bộ phận hoặc Sản phẩm được sửa chữa hoặc các bộ phận hoặc Sản phẩm mới, tùy theo quyết định của hãng hoặc đại lý, và sẽ không tính phí đối với các bộ phận hoặc phí dịch vụ. Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ được trao lại cho Khách hàng trong tình trạng hoạt động tốt. Philips sẽ giữ lại các bộ phận, mô-đun hoặc thiết bị lỗi.

Thời hạn bảo hành cho Sản phẩm được sửa chữa hoặc thay thế sẽ bao gồm trong thời hạn hiệu lực của chế độ bảo hành có thời hạn ban đầu hoặc chín mươi ngày (90) ngày tính từ ngày sửa chữa hoặc thay thế, tùy theo thời hạn nào dài hơn. Việc sửa chữa hoặc thay thế Sản Phẩm theo quyết định của Philips là giải pháp duy nhất dành cho bạn.

4. Chế độ Bảo hành Có thời hạn này không áp dụng với những trường hợp nào?

Chế độ bảo hành có thời hạn này không áp dụng đối với những trường hợp sau:

- Sản phẩm không được dùng đúng cách, hoặc bị hư hỏng do tai nạn, do quá trình vận chuyển hoặc các hư hỏng vật lý khác, hoặc được cài đặt không đúng cách, hoặc bị hư hỏng do các thao tác sử dụng khác thường, do bất cẩn, bị ngập lụt, hỏa hoạn, ngâm nước hoặc các chất lỏng khác; hoặc
- Sản phẩm bị hỏng do việc sửa chữa, thay đổi, hoặc điều chỉnh bởi bất kỳ cá nhân không được Philips ủy quyền nào; hoặc
- Sản phẩm gặp vấn đề về khả năng hoạt động hoặc thu sóng do điều kiện thu nhận tín hiệu, chất lượng của mạng, hoặc cáp hoặc hệ thống ăng ten gây ra; hoặc
- Các lỗi hoặc sự cố do việc sử dụng sản phẩm hoặc phụ kiện không phải của chính hãng Philips; hoặc
- Sản phẩm có tem bảo hành/kiểm tra chất lượng, số seri hoặc số seri điện tử của sản phẩm bị mất, sửa, hoặc khó đọc do bị chỉnh sửa; hoặc
- Sản phẩm được mua, sử dụng, bảo dưỡng, hoặc gửi sửa chữa bên ngoài quốc gia bạn mua sản phẩm, hoặc được dùng cho các

mục đích thương mại hoặc nghiên cứu (bao gồm các Sản phẩm dùng để cho thuê hoặc các trường hợp khác); hoặc

- Sản phẩm bị trả lại do không có hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm hoặc có nhưng bị chỉnh sửa hoặc không thể đọc được.
 - Tình trạng xuống cấp và hư cũ không tránh khỏi trong quá trình sử dụng.
5. Làm thế nào Bạn có thể dùng Dịch Vụ Bảo hành?
- Đưa trả Sản phẩm đến trung tâm dịch vụ được ủy quyền của Philips. Bạn có thể liên hệ với văn phòng của Philips tại địa phương để biết các trung tâm dịch vụ được ủy quyền gần nhất.
 - Bạn phải tháo thẻ SIM khỏi Sản phẩm trước khi giao cho Philips. Philips không chịu trách nhiệm cho các trường hợp hư hỏng hoặc thất lạc thẻ SIM hoặc nội dung của thẻ.
 - Nếu các hư hỏng của Sản phẩm không nằm trong phạm vi bảo hành của chế độ bảo hành có thời hạn này, hoặc chế độ bảo hành có thời hạn này không có hiệu lực, hết hạn hoặc bị vô hiệu hóa bởi bất kỳ các điều khoản hoặc qui định ở đây, Khách hàng sẽ phải thanh toán các chi phí

sửa chữa hoặc thay thế cho Sản phẩm cũng như các chi phí phát sinh có liên quan khác trong quá trình thay thế và sửa chữa Sản Phẩm.

- d) LƯU Ý - khi đến bảo hành, bạn được yêu cầu xuất trình hóa đơn hợp lệ chứng nhận việc mua sản phẩm có nêu rõ nơi mua, ngày mua, kiểu máy của Sản phẩm và số seri Sản phẩm.

6. Ràng buộc khác: Qui định Bảo hành này là Hợp đồng Bảo hành Toàn phần.

NGOẠI TRỪ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH ĐÃ NÊU Ở TRÊN VÀ CÁC QUI ĐỊNH BẢO HÀNH MẶC NHIÊN THEO PHÁP LUẬT VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THUỘC PHẠM VI ÁP DỤNG HOẶC SỬA ĐỔI CỦA HỢP ĐỒNG, PHILIPS KHÔNG CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HÃY NGUY Ý, ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP KHÁC (ĐƯỢC QUI ĐỊNH BỞI QUY CHẾ HIỆN HÀNH, CÁC VĂN BẢN DƯỚI LUẬT HOẶC CÁC QUI ĐỊNH KHÁC) VÀ ĐẶC BIỆT TỪ CHỐI CUNG CẤP CHẾ ĐỘ BẢO HÀNH ĐỐI VỚI CÁC YÊU CẦU NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM CHO MỤC ĐÍCH CÁ NHÂN HOẶC KINH DOANH HOẶC CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO KHÁC.

TỔNG CHI PHÍ BỒI THƯỜNG CỦA PHILIPS LIÊN QUAN ĐẾN HOẶC PHÁT SINH TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, KHÔNG TÍNH ĐẾN LÝ DO HOẶC HÌNH THỨC BỒI THƯỜNG HOẶC HÌNH THỨC HOẶC NỘI DUNG CÁC YÊU CẦU KHIẾU NẠI ĐƯỢC CÔNG NHẬN (VÍ DỤ NHƯ HỢP ĐỒNG HOẶC TOPI), KHÔNG VƯỢT QUÁ GIÁ CỦA SẢN PHẨM BAN ĐẦU.

TUY NHIÊN, TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP, PHILIPS SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIỆM, TRONG PHẠM VI GIỚI HẠN CỦA LUẬT PHÁP, VỀ BẤT KỲ TỶN THẤT MANG TÍNH HÊ QUẢ, GIÁN TIẾP, NGẪU NHIÊN, ĐẶC BIỆT HOẶC NGHIÊM TRỌNG NÀO (BAO GỒM VIỆC KHÔNG SỬ DỤNG ĐƯỢC, SỰ MẤT THỜI GIAN, SỰ BẤT TIỆN, CÁC THIẾT HẠI TRONG KINH DOANH, VIỆC THUA LỖ, VIỆC MẤT CƠ HỘI KINH DOANH, VIỆC CHI PHÍ CHO CÁC SẢN PHẨM HOẶC DỊCH VỤ THAY THẾ, VIỆC ĐẦU TƯ THUA LỖ, SỰ TỶN HẠI VỀ UY TÍN HOẶC TÌNH CẢM, HOẶC VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU VÀ THÔNG TIN CỦA CÁC BÊN THỨ BA) NÀO BẮT NGUỒN TỪ VIỆC MUA HOẶC SỬ DỤNG SẢN PHẨM, CHO DÙ PHILIPS ĐÃ ĐƯỢC HOẶC KHÔNG ĐƯỢC THÔNG

BẢO TRƯỚC VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA CÁC THIẾT HẠI NÀY. TUY NHIÊN, CÁC ĐIỀU KHOẢN GIỚI HẠN NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG KHI MỤC ĐÍCH CHÍNH CỦA CÁC GIẢI PHÁP HỮU HẠN ĐỀ RA KHÔNG ĐẠT ĐƯỢC.

Chế độ bảo hành có thời hạn này là một phần của hợp đồng bảo hành toàn phần và duy nhất giữa Khách hàng và Philips đối với Sản phẩm điện thoại di động và chế độ bảo hành này sẽ vô hiệu hóa mọi thỏa thuận trước đó giữa các bên, dưới dạng hợp đồng miệng hoặc văn bản, và mọi giao tiếp giữa các bên liên quan đối với đối tượng của bản hành giới hạn này. Và theo đó, không nhà vận chuyển, người bán lẻ, đại lý, nhân viên, nhân viên đại diện và nhân viên Philips nào được ủy quyền để thay đổi nội dung chế độ bảo hành có thời hạn này, và bạn không nên dựa vào các hoạt động sửa đổi này.

Chế độ bảo hành có thời hạn này không ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của Khách hàng theo qui định của luật pháp quốc gia hiện hành.